TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ **KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Biên soạn: ThS.Tạ Thị Thu Hiền

TÀI LIỆU HỌC TẬP THỰC HÀNH PHP&MYSQL

(Dùng cho sinh viên Đại học – Cao đẳng ngành Công nghệ Thông tin) Tài liệu lưu hành nội bộ

Phú Thọ, năm 2016

MỤC LỤC

BAI 1. TONG QUAN LAP TRINH PHP	
1.1. LÀM QUEN MÔI TRƯỜNG PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG	1
1.2. TRANG CHÀO 1	1
1.3. TRANG CHÀO 2	2
BÀI 2. NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PHP	4
2.1. ĐỊNH DẠNG MÀU CHỮ, MÀU NỀN	4
2.2. TÍNH DIỆN TÍCH HÌNH CHỮ NHẬT	5
2.3. TÍNH DIỆN TÍCH VÀ CHU VI HÌNH TRÒN	6
2.4. THANH TOÁN TIỀN ĐIỆN	
2.5. TÍNH CẠNH HUYỀN TAM GIÁC	8
2.6. TÌM SỐ LỚN HƠN	9
2.7. CHÀO THEO GIÒ	9
2.8. KÉT QUẢ HỌC TẬP	10
2.9. TÍNH ĐIỂM THI ĐẠI HỌC	12
2.10. GIẢI PHƯƠNG TRÌNH BẬC NHẤT	13
2.11. ĐỌC SỐ	14
2.12. TÍNH NĂM ÂM LỊCH	14
2.13. TÍNH SỐ NGÀY TRONG THÁNG	
2.14. TÍNH TOÁN TRÊN DÃY SỐ	
2.15. BẢNG CỬU CHƯƠNG	
2.16. BẢNG CỬU CHƯƠNG MỞ RỘNG	19
2.17. Số NGUYÊN TỐ	20
2.18. TÌM ƯCLN, BCNN	21
2.19. GIẢI PHƯƠNG TRÌNH BẬC 2	22
2.20. THAY THÉ CHUÕI	24
2.21. TÌM KIẾM	25
2.22. SO SÁNH CHUÕI	
2.23. TÁCH HỌ VÀ TÊN	27
BÀI 3. MÅNG	
3.1. NHẬP VÀ TÍNH TOÁN TRÊN MẢNG	29
3.2. TÌM NĂM NHUẬN	30
3.3. TÍNH NĂM ÂM LỊCH	31
3.4. MUA HOA	
3.5. PHÁT SINH MẢNG VÀ TÍNH TOÁN	
3.6. TÌM KIÉM	36
3.7. THAY THÉ	37
3.8. SÅP XÉP	38
3.9. DANH LAM THẮNG CẢNH	30

BÀI 4. CƠ SỞ DỮ LIỆU	. 43
4.1. TẠO CƠ SỞ DỮ LIỆU	. 43
4.2. IMPORT VÀ EXPORT DỮ LIỆU	
4.3. TRUY VẨN LỌC VÀ SẮP XẾP DỮ LIỆU	. 48
4.4. SỬ DỤNG HÀM VÀ BIỂU THỨC CÓ SẪN TRONG TRUY VẤN DỮ LIỆU	. 49
4.5. TRUY VẨN NHÓM VÀ THỐNG KÊ DỮ LIỆU	. 50
4.6. TRUY VÂN CON	. 51
4.7. TRUY VÂN TẠO BẢNG	
4.8. TRUY VẨN THÊM MỚI	
4.9. TRUY VẨN CẬP NHẬT DỮ LIỆU	
4.10. TRUY VÂN XÓA DỮ LIỆU	
BÀI 5. KÉT HỘP PHP&MYSQL	. 53
5.1. HIỂN THỊ LƯỚI	
5.2. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG	. 54
5.3. LƯỚI TÙY BIẾN	. 56
5.4. LƯỚI PHÂN TRANG	. 57
5.5. LIST ĐƠN GIẢN	. 59
5.6. LIST DẠNG CỘT	. 61
5.7. LIST DẠNG CỘT CÓ LINK	. 62
5.8. LIST CHI TIÉT CÓ PHÂN TRANG	. 65
5.9. TÌM KIẾM ĐƠN GIẢN	. 67
5.10. TÌM KIÉM NÂNG CAO	
5.11. THÊM MỚI	. 72
5.12. XÓA – SỬA	. 77

BÀI 1. TỔNG QUAN LẬP TRÌNH PHP

1.1. Làm quen môi trường phát triển ứng dụng

Mục đích:

- Cài đặt và sử dụng Web Server
- Tạo và tổ chức cây thư mục
- Làm quen với đối tượng Form
- Thực hiện các thao tác: tạo, xoá trang
- Viết chương trình và thực thi một trang

Yêu cầu:

- Cài đặt Web Server
- Kiểm tra sự hoạt động của Web Server
- Tạo một ứng dụng có tên PHP lưu tại thư mục gốc
- Tạo và tổ chức cây thư mục
- Tạo một trang PHP mới và lưu vào thư mục PHP
- Thiết lập các thuộc tính cơ bản cho trang
- Luu trang
- Thực thi trang
- Xoá trang

1.2. Trang chào 1

Mục đích: Làm quen với cách in một câu bằng lệnh echo

Yêu cầu: Thiết kế trang Chào 1

Chào mừng các bạn đến với Ngôn ngữ lập trình PHP

Yêu cầu thiết kế:

S	tt	Đối tượng	Yêu cầu
-	1	Trang	Tiêu đề trang In câu chào như trên trong một paragraph hay một table

STT	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	Tạo một trang tên là chao.php

STT	Đối tượng	Xử lý
		Vào màn hình code và dùng lệnh <i>echo</i> để xuất câu chào như sau:
		echo "Chào mừng các bạn đến với Ngôn ngữ lập trình PHP";
		Nếu muốn câu này để trong một khung có định dạng thì để câu chào
		này vào trong một table một dòng một cột, có canh lề cho table và có
		màu nền

1.3. Trang chào 2

Thiết kế Form Chào 2

Khi người dùng chưa nhấn nút "Chào":



Khi người dùng nhấn nút "Chào":



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		Đặt tên cho Form
1	Form	Thiết lập phương thức cho Form là post
		Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	Sử dụng điều khiển Label, TextField, Button

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh <i>Chào</i>	Khi chọn, thực hiện : Xuất câu chào với nội dung "Chào bạn, <họ nhập="" tên="" được="">" ra Label</họ>

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	Tạo một trang tên là chao2.php
2	Nút lệnh Chào	Lấy giá trị trên form thông qua biến \$_POST Cú pháp: \$ten_bien = \$_POST["ten_dieu_khien"]; Ví dụ: \$ten = \$_POST["ten"]; -> lấy giá trị điều khiển TextField có tên là ten In các giá trị này trong một label

BÀI 2. NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PHP

2.1. Định dạng màu chữ, màu nền

Mục đích: Làm quen các điều khiển cơ sở

Yêu cầu: Thiết kế Form Định màu chữ - màu nền

ĐỊN	H MÀU CHỮ - MÀU NỀN
Nội dung:	Vì lợi ích trăm năm trồng người
Màu nền:	DD4800
Màu chữ:	FFFFFF
	Xem kết quã

Kết quả sau khi nhấn Xem kết quả

Vì lợi ích trăm năm trồng người

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
1	Form	 Đặt tên cho Form Thiết lập phương thức cho Form là post Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh Xem kết quả	 Khi chọn, thực hiện o Xuất nội dung người dùng nhập ra một paragraph hay table có màu chữ và màu nền như người dùng đã nhập

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là dinh_dang.php
		- Lần lượt lấy các giá trị trên form thông qua biến \$_POST
	Nút lệnh	<pre>\$ten_bien = \$_POST["ten_dieu_khien"];</pre>
2	Xem kết	Ví dụ: \$noi_dung = \$_POST["noi_dung"]; -> lấy giá trị điều khiển
	quả	TextField có tên là noi_dung
		- Tạo một table có màu nền là màu lấy đã lấy được là:

Stt	Đối tượng	Xử lý
		bgcolor = '#".\$mau_nen."'
		- Trong table, ta thêm vào một dòng.
		- Trên dòng đó, ta xuất nội dung mà người dùng đã nhập (dùng
		echo) có màu chữ đã lấy được giá trị là:
		

2.2. Tính diện tích hình chữ nhật

Mục đích: Làm quen với cách viết chương trình bằng ngôn ngữ PHP

Yêu cầu: Thiết kế Form tính diện tích hình chữ nhật

DIỆN TÍCH	HÌNH CHỮ NHẬT
Chiều dài:	15
Chiều rộng:	20
Diện tích:	300
	Tính

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	Dieu killen	- TextField Diện tích không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Đối tượng	Yêu cấu xử lý chức năng
Nút lệnh <i>Tính</i>	- Khi chọn, thực hiện tính Diện tích = Chiều dài * Chiều rộng
]	• 3

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là dien_tich_hcn.php
2	Nút lệnh <i>Tính</i>	 Lần lượt lấy các giá trị trên form thông qua biến \$_POST \$ten_bien = \$_POST["ten_dieu_khien"]; Tính diện tích hình chữ nhật

Stt	Đối tượng	Xử lý
		\$dt = \$dai * \$rong;
		- Xuất diện tích (\$dt) ra TextField diện tích

2.3. Tính diện tích và chu vi hình tròn

Mục đích: - Làm quen các điều khiển cơ sở

- Cách sử dụng hằng số

Yêu cầu: Thiết kế Form tính diện tích và chu vi hình tròn

DIỆN TÍCH và CHU VI HÌNH TRÒN		
Bán kính:	50	
Diện tích:	7850	
Chu vi:	314	
	Tính	

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
		- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	Điều khiển	- Các TextField Diện tích và Chu vi không cho phép nhập liệu và
		chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
		- Khi chọn, thực hiện tính	Hằng số
1	Nút lệnh <i>Tính</i>	o Diện tích hình tròn = PI * Bán kính ²	PI = 3.14
		o Chu vi hình tròn = 2 * PI * Bán kính	$\Gamma 1 = 3.14$

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là dien_tich_chu_vi_tron.php
2	Nút lệnh	- Lấy giá trị bán kính r trên form thông qua biến \$_POST
	Tính	\$r = \$_POST["r"]; -> lấy giá trị điều khiển TextField có tên là r

Stt	Đối tượng	Xử lý
		- Tính diện tích và chu vi hình tròn như sau:
		s = PI * pow(r,2); p = 2 * PI * r;
		- Xuất các giá trị tính được (\$p, \$s) vào các TextField chu vi và diện
		tích

2.4. Thanh toán tiền điện

Mục đích: Làm quen cách sử dụng các toán tử **Yêu cầu:** Thiết kế Form thanh toán tiền điện



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
	Form	- Đặt tên cho Form
1		- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
		- TextField Số tiền thanh toán không cho phép nhập liệu và
		chỉnh sửa
		- Giá trị mặc định của đơn giá là 2000

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh <i>Tính</i>	- Khi chọn, thực hiện tính
		o Số tiền thanh toán = (Chỉ số mới -Chỉ số cũ) * Đơn giá

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là tinh_tien_dien.php
2	Nút lệnh Tính	 Lấy các giá trị tên chủ hộ, chỉ số cũ, chỉ số mới, đơn giá trên form thông qua biến \$_POST Tính tiền diện theo công thức sau: \$\text{sthanh_tien} = (\text{chỉ số mới} - \text{chỉ số cũ}) * đơn giá Xuất tiền điện (\$\text{sthanh_tien}) ra TextField thanh_tien

2.5. Tính cạnh huyền tam giác

Mục đích: Sử dụng toán tử, hàm toán học

Yêu cầu: Thiết kế Form cạnh huyền tam giác vuông

CẠNH HUYẾ	N TAM GIÁC VUÔNG
Cạnh A:	3
Cạnh B:	4
Cạnh huyền:	5
	Tính

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
	khiển	- TextField Cạnh huyền không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh <i>Tính</i>	 Khi chọn, thực hiện: Thực hiện tính giá trị cho cạnh huyền theo công thức sau: √Canh a² + Canh b²

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là canh_huyen_tam_giac_vuong.php
2	Nút lệnh	- Lấy các giá trị cạnh A, cạnh B trên form thông qua biến \$_POST
	Tính	- Tính cạnh huyền theo công thức sau:

Stt	Đối tượng	Xử lý
		\$canh_huyen = sqrt(pow(canh A,2)+ pow(canh B,2))
		- Xuất \$canh_huyen ra TextField canh_huyen

2.6. Tìm số lớn hơn

Yêu cầu: Thiết kế Form Tìm số lớn hơn

ΤÌλ	I SỐ LỚN HƠN	
Số A:	50	
Số B:	100	
Số lớn hơn:	100	
	Tim	

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
		- TextField Số lớn hơn không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh	- Khi chọn, thực hiện:
	Tìm	Tìm số lớn hơn giữa 2 số và xuất kết quả ra TextField Số lớn hơn.

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là so_lon_hon.php
2	Nút lệnh Tìm	 Lấy các giá trị số A, số B trên form thông qua biến \$_POST Tìm số lớn hơn (\$so_lon) bằng cấu trúc if else Xuất \$so_lon ra TextField so_lon

2.7. Chào theo giờ

Mục đích: Sử dụng If và explode() Yêu cầu: Thiết kế Form Chào theo giờ Khi người dùng chưa nhấn "Chào":

CH	ÀO THEO GIỜ	
Nhập giờ:	11	
	Chào	

Khi người dùng đã nhấn "Chào":

СН	ÀO THEO GIÒ
Nhập giờ:	11
	Chào buổi sáng!
	Chào

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển Label, TextField, Button

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
	Nút lệnh <i>Chào</i>	- Khi chọn, thực hiện:
1		Xuất ra câu chào tương ứng với giờ được nhập.
1		(trong đó: từ 0 đến trước 13 giờ là buổi sáng, từ 13 -> 18 giờ là
		buổi chiều, và từ 19 đến 24 giờ là buổi tối)

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là chao_theo_gio.php
2	Nút lệnh Tìm	 Lấy giá trị giờ trên form thông qua biến \$_POST Xác định câu chào (\$cau_chao) bằng cấu trúc if elseif else Xuất \$cau_chao ra Label

2.8. Kết quả học tập

Mục đích: Sử dụng If

Yêu cầu: Thiết kế Form Kết quả học tập

KẾT QUẢ HỌC TẬP		
Điểm HK1:	7	
Điểm HK2:	8.5	
Điểm trung bình:	8	
Kết quả:	Được lên lớp	
Xếp loại học lực:	Giối	
	Xem kết quả	

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
		- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	Điều khiển	- Các TextField Điểm trung bình, Kết quả, Xếp loại học lực
		không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt Đối tượng Yêu cầu xử lý chức năng	
- Khi chọn, thực hiện tính: ĐTB= (HK1 + HK2*2 Xét kết quả: Được lên lớp: nếu ĐTB >= 5 Ở lại lớp: nếu ĐTB < 5 Xếp loại học lực: Giỏi: nếu ĐTB >= 8 Khá: nếu 6.5 < ĐTB < 8 Trung bình: nếu 5 < = ĐTB < 6.5 Yếu: nếu ĐTB < 5)/3

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là ket_qua_hoc_tap.php
2	Nút lệnh	- Lấy các giá trị hk1, hk2 trên form thông qua biến \$_POST

Xem kết	- Tính điểm trung bình (\$tb) theo công thức được cung cấp
quả	- Xét \$kq (kết quả) bằng cấu trúc if else
	- Xét \$xl (xếp loại) bằng cấu trúc if elseif else
	- Xuất điểm trung bình, xếp loại, kết quả học tập ra các TextField

2.9. Tính điểm thi đại học

Mục đích: Sử dụng If

Yêu cầu: Thiết kế Form Điểm thi đại học

KẾT QUẢ THI ĐẠI HỌC	
Toán:	8.5
-ý:	6.5
łoá:	8
iếm chuẩn:	20
ống điểm:	23
ết quả thi:	Đậu
	Xem kết quả

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
		- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	Điều khiển	- Các TextField Tổng điểm, Kết quả thi không cho phép nhập liệu
		và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	
		- Khi chọn, thực hiện tính:	
1	Nút lệnh <i>Xem</i>	$T\mathring{o}ng\ di\mathring{e}m = Toán + L\acute{y} + Hóa$	
1	kết quả	Đậu khi không có môn nào 0 và tổng điểm >= Điểm chuẩn.	
		Ngược lại là rớt	

Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang	- Tạo một trang tên là ket_qua_thi.php	
		- Lấy giá trị điểm Toán, Lý, Hoá và điểm chuẩn trên form thông	
	Nút lệnh	qua biến \$_POST	
2	Xem kết	- Tính toán điểm tổng theo công thức được cung cấp	
	quả	- Xét kết quả thi bằng cấu trúc if else	
		- Xuất điểm tổng và kết quả thi đại học ra các TextField	

2.10. Giải phương trình bậc nhất

Mục đích: Sử dụng If

Yêu cầu: Thiết kế Form Giải phương trình bậc nhất

GIẢI PHƯ	ONG 7	TRÌNH 1	BẬC NHẤT
Phương trình:	2	x + 1	= 0
Nghiệm:	X = -	0.5	
	Giải pho	rong trình	

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	
		- Đặt tên cho Form	
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post	
		- Và action của Form là tên của trang	
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button	
		- TextField Nghiệm không phép nhập liệu và chỉnh sửa	

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh Giải phương trình	 Khi chọn, thực hiện giải phương trình bậc nhất theo thuật toán sau: Nếu a=0: Nếu b=0: Phương trình có vô số nghiệm Ngược lại (nếu b<>0): Phương trình vô nghiệm
		Ngược lại (nếu a<>0): nghiệm x= -b/a

Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang - Tạo một trang tên là giai_ptb1.php		
	Nút lệnh	- Lấy giá trị a và b trên form thông qua biến \$_POST	
	Giải	- Tìm nghiệm của phương trình: dùng cấu trúc if lồng nhau để xem	
2	phương	xét cho các trường hợp của phương trình	
	trình	- Xuất nghiệm của phương trình ra TextField	

2.11. Đọc số

Mục đích: Sử dụng Switch ... Case Yêu cầu: Thiết kế Form Đọc số



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	
		- Đặt tên cho Form	
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post	
		- Và action của Form là tên của trang	
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển Label, TextField, Button	
2		- TextField Bằng chữ không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa	

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh =>	- Khi chọn, thực hiện:	Đọc số dạng đơn giản: số có 1 chữ
1		Đọc số bằng chữ	số (09)

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang - Tạo một trang tên là doc_so.php		
2	Nút lệnh =>	 Lấy giá trị số trên form thông qua biến \$_POST Đọc số thành chữ (\$chu) (dùng switch case để xét các trường hợp từ 09) Xuất \$chu vào TextField Bằng chữ 	

2.12. Tính năm âm lịch

Mục đích: Sử dụng Switch ... Case

Yêu cầu: Thiết kế Form Tính năm âm lịch



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	
		- Đặt tên cho Form	
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post	
		- Và action của Form là tên của trang	
2	2 Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button	
2		- TextField Năm âm lịch không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa	

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lênh =>	- Khi chọn, thực hiện:
1	Nut lenn =>	Tính năm âm lịch và xuất kết quả ra TextField Năm âm lịch

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là nam_am_lich.php
2	Nút lệnh =>	 Lấy giá trị năm trên form thông qua biến \$_POST Tìm năm âm lịch bằng cấu trúc switch case Cách tính năm: Tính can: \$so_du_can = (\$nam - 3)%10 Nếu: \$so_du_can = 0 => can = Qúy, 1=> Giáp, 2=> Ât, 3=> Bính, 4=> Đinh, 5=> Mậu, 6=>Kỷ, 7=> Canh, 8=>Tân, 9=> Nhâm Tính chi: \$so_du = (\$nam-3)%12 Nếu \$so_du_chi = 0 => chi = Hợi, 1=> Tý, 2=> Sửu, 3=> Dần, 4=> Mão, 5=> Thìn, 6=>Ty, 7=> Ngọ, 8=>Mùi, 9=> Thân, 10=> Dậu, 11=> Tuất Ghép can + chi => năm âm lịch: \$nam_al = \$can . "". \$chi Xuất \$nam al vào TextField Năm âm lịch

2.13. Tính số ngày trong tháng

Mục đích: Sử dụng Switch ... Case

Yêu cầu: Thiết kế Form tính số ngày trong tháng

TINH N	IGÀY	TRONG THÁNG
Tháng/năm:	6	/ 2007
	Tínl	h số ngày
Tháng 6	năm 20	007 có 30 ngày

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	khiển	- TextField Số ngày không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh <i>Tính</i> số ngày	 Khi chọn, thực hiện : o Tính số ngày trong tháng/năm được nhập o Xuất kết quả ra TextField Số ngày

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là ngay_trong_thang.php
2	Nút lệnh Tính số ngày	- Lấy giá trị tháng, năm trên form thông qua biến \$_POST - Tính ngày theo tháng/năm dùng cấu trúc switch case Nếu \$thang = 1, 3, 5, 7, 8, 10, 12: thì \$ngay = 31 Nếu \$thang = 4, 6, 9, 11: thì \$ngay = 30 Nếu (\$thang = 2 và \$nam%400 == 0 (\$nam%4==0 && \$nam%100!=0)): thì \$ngay = 29 Ngược lại thì \$ngay = 28
		- Xuất \$ngay vào TextField Số ngày

2.14. Tính toán trên dãy số

Mục đích: Sử dụng vòng lặp For

Yêu cầu: Thiết kế Form Tính toán trên dãy số

TÍNH	TOÁN TRÊN ĐÃY SỐ
Giới hạn của dãy số:	Số bắt đầu: 1 Số kết thúc: 10
Kết quá:	
Tổng các số:	55
Tích các số:	3628800
Tổng các số chẵn:	30
Tổng các số lẻ:	25
	Tính toán

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2		- Các TextField Tổng, Tích, Tổng chẵn, Tổng lẻ không cho phép nhập
		liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh Tính toán	- Khi chọn, thực hiện: Tính tổng các số nguyên trong giới hạn từ Số bắt đầu đến Số kết thúc Tính tích các số nguyên trong giới hạn từ Số bắt đầu đến Số kết thúc Tính tổng các số chẵn trong giới hạn từ Số bắt đầu đến Số kết thúc Tính tổng các số lẻ trong giới hạn từ Số bắt đầu đến Số kết thúc

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là tinh_day_so.php
2	Nút lệnh	- Lấy giá trị số bắt đầu và số kết thúc trên form thông qua biến
	Tính toán	\$_POST
		- Tính toán trên dãy số dùng vòng lặp for

Stt	Đối tượng	Xử lý
		- Gợi ý: Tính tổng của dãy số:
		stong = 0;
		for(\$i=\$bd;\$i<=\$kt;\$i++)
		tong = tong + i;
		- Làm tương tự cho tính tích, tổng chẵn, tổng lẻ
		- Xuất các kết quả tính được vào các TextField

2.15. Bảng cửu chương

Mục đích: Sử dụng vòng lặp For

Yêu cầu: Thiết kế Form Bảng cửu chương



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển Label, TextField, Button

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh	- Khi chọn, thực hiện:
1	Thực hiện	o Xuất bảng cửu chương ra label Kết quả

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là cuu_chuong.php
2	Nút lệnh Thực hiện	 Lấy giá trị số muốn in bảng cửu chương trên form thông qua biến \$_POST Dùng vòng lặp for (duyệt từ 1 đến 10), ở mỗi giá trị ta lấy giá trị * số, và ghép vào chuỗi (\$chuoi) Xuất \$chuoi chứa bảng cửu chương

2.16. Bảng cửu chương mở rộng

Mục đích: Sử dụng vòng lặp For lồng nhau **Yêu cầu:** Thiết kế Form Bảng cửu chương

IN BẢNG CỬU CHƯƠNG		
Bắt đầu từ:	7	
Kết thúc tại:	10	
	In bằng cửu chương	

Kết quả sau khi nhấn *In bảng cửu chương*

7 x 1 = 7	8 x 1 = 8	9 x 1 = 9	10 x 1 = 10
7 x 2 = 14	8 x 2 = 16	9 x 2 = 18	10 x 2 = 20
7 x 3 = 21	8 x 3 = 24	9 x 3 = 27	10 x 3 = 30
7 x 4 = 28	8 x 4 = 32	9 x 4 = 36	10 x 4 = 40
7 x 5 = 35	8 x 5 = 40	9 x 5 = 45	10 x 5 = 50
7 x 6 = 42	8 x 6 = 48	9 x 6 = 54	10 x 6 = 60
7 x 7 = 49	8 x 7 = 56	9 x 7 = 63	10 x 7 = 70
7 x 8 = 56	8 x 8 = 64	9 x 8 = 72	10 x 8 = 80
7 x 9 = 63	8 x 9 = 72	9 x 9 = 81	10 x 9 = 90
7 x 10 = 70	8 x 10 = 80	9 x 10 = 90	10 x 10 = 100

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh <i>In bảng</i>	- Khi chọn, thực hiện:
1	cửu chương	Xuất các cửu chương từ số bắt đầu đến số kết thúc

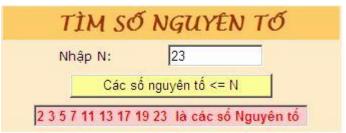
Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang	- Tạo một trang tên là cuu_chuong_mo_rong.php	
		- Lấy giá trị số bắt đầu và số kết thúc muốn in các bảng cửu	
		chương trên form thông qua biến \$_POST	
	Nút lệnh	- Dùng vòng lặp for lồng nhau để in bảng cửu chương mở rộng	
2	In bảng	Tạo một table, trong table có một dòng và có số cột = (số kết	
2	сửи	thúc $- sổ bắt đầu) - dùng vòng lặp for thứ nhất (for $i)$	
	chương	Trong mỗi cột này chứa một bảng cửu chương – dùng vòng lặp	
		for thứ hai nằm trong vòng lặp for thứ nhất (for \$j)	
		Giá trị mỗi dòng sẽ là \$i*\$j	

2.17. Số nguyên tố

Mục đích: - Sử dụng vòng lặp For

- Dùng hàm

Yêu cầu: Thiết kế Form Số nguyên tố



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	
1	Form	Đặt tên cho Form	
		Thiết lập phương thức cho Form là post	
		Và action của Form là tên của trang	
2	Điều	- Sử dụng điều khiển TextField, Button	
	khiển	- TextField SNT không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa	

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
	Nút lệnh	- Khi chọn, thực hiện:	Số nguyên tố
1	Các số	o Tìm và xuất các số nguyên tố <= N	là số chỉ chia
1	nguyên tố		hết cho 1 và
	$\leq = N$		chính nó.

Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang	- Tạo một trang tên là so_nguyen_to.php	
2	Nút lệnh	- Lấy giá trị N trên form thông qua biến \$_POST	
	Các số	- Viết hàm kiểm tra số nguyên tố	
	nguyên tố	function kt_snt(\$so)	
	<= <i>N</i>	{	
		Hàm này có kết quả trả về là 1 nếu số được truyền vào là	
		số nguyên tố	
		Nguợc lại thì trả về 0	
		}	
		- Tìm các số nguyên tố <= N (dùng vòng lặp for)	
		o Nếu N<2: thì không có SNT (dùng if)	
		o Ngược lại thì (dùng else else)	
		{	
		Tạo một chuỗi có giá trị là 2 trước (vì 2 là SNT)	
		Dùng vòng lặp duyệt từ 3 đến N (for \$i)	
		Gọi hàm kt_snt(\$i), kiểm tra nếu kết quả trả về là 1	
		thì ghi SNT này vào chuỗi	
		}	
		- Xuất ra các số nguyên tố	

2.18. Tim UCLN, BCNN

Mục đích: - Sử dụng vòng lặp Do While

- Dùng hàm

Yêu cầu: Thiết kế Form Tìm USCLN và BSCNN

	ƯỚC SỐ CHUNG LỚN NHẤT và BỘI SỐ CHUNG NHỎ NHẤT		
Số A:	45		
Số B:	60		
USCLN:	15		
BSCNN:	180		
	Tim USCLN và BSCNN		

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Tìm</i> USCLN và BSCNN	- Khi chọn, thực hiện: Tìm ước số chung lớn nhất của 2 số A và B Tìm bội số chung nhỏ nhất của 2 số A và B Xuất kết quả ra TextField USCLN và BSCNN	USCLN của 2 số A và B là số lớn nhất mà cả 2 cùng chia hết cho số đó BSCNN = (số A * số
			B) / USCLN

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang	- Tạo một trang tên là uscln_bscnn.php	
	Nút lệnh	- Lấy giá trị số A, số B trên form thông qua biến \$_POST	
	Tìm	- Dùng vòng lặp dowhile để tìm USCLN (\$uscln)	
2	USCLN	- Tìm BSCNN bằng công thức: BSCNN = (số A * số B) / USCLN	
	và	\$bscnn =(\$a*\$b)/\$uscln;	
	BSCNN	- Xuất \$uscln và \$bscnn vào TextField USCLN và BSCNN	

2.19. Giải phương trình bậc 2

Mục đích: Sử dụng hàm

Yêu cầu: Thiết kế Form Giải phương trình bậc 2

GIẢI PHƯƠNG TRÌNH BẬC HAI				
Phương trình:	2	x2 + -3	x + 1	= 0
Nghiệm: Hai nghiệm p/b: x1 = 1, x2 = 0.5				
		Giải phương trình		

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	
1	Form	- Đặt tên cho Form	
		- Thiết lập phương thức cho Form là post	
		- Và action của Form là tên của trang	
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button	
		- TextField Nghiệm không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa	

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
		- Khi chọn, thực hiện giải phương trình	
		bậc hai theo thuật toán sau:	
		Nếu a=0:	
		Giải phương trình bậc nhất: bx +c=0	Viết hàm
	Nút lệnh 1 Giải phương	Ngược lại (nếu a<>0)	Giai_pt_bac_nhat, sau đó
		Tính Delta = b^2 - 4ac	viết hàm
1		Tìm nghiệm theo Delta	Giai_pt_bac_hai và gọi
	trình	Delta <0: Phương trình vô nghiệm	sử dụng hàm
		Delta =0: Phương trình có nghiệm kép	Giai_pt_bac_nhat
		x1=x2=-b / 2a	
		Delta >0: Phương trình có 2 nghiệm:	
		$x_{1,2} = rac{-b \pm \sqrt{ exttt{Delta}}}{2a}$	

Hướng dẫn giải:

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là giai_ptb2.php
2	Nút lệnh Giải phương trình	 Lấy giá trị của a, b, c trên form thông qua biến \$_POST Viết hàm Giai_pt_bac_nhat Sau đó viết hàm Giai_pt_bac_hai và gọi sử dụng hàm Giai_pt_bac_nhat In kết quả function giai_ptb1(\$a,\$b){ Lần lượt xét các trường hợp của pt bậc nhất (dùng cấu trúc if)

Stt	Đối tượng	Xử lý
		o Pt có vô số nghiệm
		o Phương trình vô nghiệm
		o Pt có nghiệm }
		function giai_ptb2(\$a, \$b, \$c){
		Nếu a=0 (dùng if)
		Gọi hàm <i>giai_ptb1</i> (\$ <i>b</i> ,\$ <i>c</i>);
		Nếu a≪0 (dùng if){
		Tính delta
		o Nếu delta < 0: Phương trình vô nghiệm
		o Nếu delta = 0 : Phương trình có nghiệm kép
		o Nếu delta > 0: Phương trình có hai nghiệm phân biệt}
		Trả về nghiệm của phương trình }
		- Gọi hàm giai_ptb2 => Tìm và xuất nghiệm của phương trình
		- $nghiem = giai_ptb2(\$a, \$b, \$c)$

2.20. Thay thế chuỗi

Mục đích: Sử dụng hàm chuỗi

Yêu cầu: Thiết kế Form Thay thế từ trong chuỗi

THA	Y THẾ TỪ TRONG CHUỐI
Chuỗi:	Con le le đậu trên bở rào
Từ gốc:	le
Từ thay thế:	cào
	Thay thế
	Con cào cào đậu trên bở rào

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	Dieu killen	- TextField Kết quả không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh Thay thế	- Khi chọn, thực hiện: o Thay thế từ gốc bằng từ thay thế o Xuất chuỗi sau khi đã thay thế từ

Hướng dẫn giải:

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là chuoi_thay_the.php
2	Nút lệnh Thay thế	 Lấy giá trị chuỗi, từ gốc, từ thay trên form thông qua biến \$_POST Dùng hàm thay thế chuỗi \$chuoi_kq = str_replace(\$tu_goc,\$tu_thay,\$chuoi); Xuất \$chuoi_kq ra TextField Chuỗi kết quả

2.21. Tìm kiếm

Mục đích: Sử dụng hàm chuỗi

Yêu cầu: Thiết kế Form Tìm kiếm chuỗi

7	Tìm từ trong chuối
Chuỗi:	Không thầy đổ mày làm nên
Từ cần tìm:	thầy
	Tìm kiếm
	Tìm thấy từ 'thầy' trong chuỗi tại vị trí số 7

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	Dieu Killeli	- TextField Kết quả không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh <i>Tìm</i>	- Khi chọn, thực hiện:
1	kiếm	Tìm kiếm từ trong chuỗi. Nếu tìm thấy thì xuất "Tìm thấy từ ''

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
		trong chuỗi tại vị trí số", ngược lại thì xuất "Không tìm thấy từ
		trong chuỗi"

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang	- Tạo một trang tên là chuoi_tim_kiem.php	
2	Nút lệnh Tìm kiếm	 Lấy giá trị chuỗi, từ cần tìm trên form thông qua biến \$_POST Dùng hàm tìm kiếm chuỗi: \$kq = strpos(\$chuoi,\$tu_tim); Nếu \$kq đúng: Thông báo tìm thấy tại vị trí \$kq Nguợc lại: Tìm không thấy Xuất kết quả (\$kq) ra TextField chuỗi kết quả 	

2.22. So sánh chuỗi

Mục đích: Sử dụng hàm chuỗi

Yêu cầu: Thiết kế Form So sánh chuỗi

	SO SÁNH CHUỐI	
Chuỗi thứ nhất:	Con chim đa đa đậu trên cành đa	
Chuỗi thứ hai:	Con chim đa đa đậu trên cành đa	
	So sánh	
	Hai chuỗi giống nhau	

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	
		- Đặt tên cho Form	
1 Form - Thiết lập phương thức cho Form là post		- Thiết lập phương thức cho Form là post	
		- Và action của Form là tên của trang	
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, Button	
2	- TextField Kết quả không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa		

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh So	- Khi chọn, thực hiện:
1	sánh	So sánh hai chuỗi với nhau:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
		Nếu hai chuỗi giống nhau thì xuất "Hai chuỗi giống nhau"
		Nếu chuỗi thứ nhất dài hơn chuỗi thứ hai thì xuất "Chuỗi thứ nhất
		dài hơn chuỗi thứ hai"
		Ngược lại thì xuất "Chuỗi thứ nhất ngắn hơn chuỗi thứ hai"

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang	- Tạo một trang tên là chuoi_so_sanh.php	
	- Lấy giá trị chuỗi 1, chuỗi 2 trên form thông qua biến \$_POST		
		- Dùng hàm so sánh chuỗi: \$kq = strcasecmp(\$chuoi1,\$chuoi2);	
2	Nút lệnh	Nếu \$kq = 0: "Hai chuỗi giống nhau"; (dùng if)	
2	So sánh	Nếu \$kq>0: "Chuỗi thứ nhất dài hơn chuỗi thứ hai"; (dùng elseif)	
		Nguợc lại "Chuỗi thứ nhất ngắn hơn chuỗi thứ hai"; (dùng else)	
		- Xuất kết quả ra TextField Chuỗi kết quả	

2.23. Tách họ và tên

Mục đích: Sử dụng hàm chuỗi

Yêu cầu: Thiết kế Form Tách họ và tên

	TÁCH HỌ VÀ TÊN
Họ và tên:	Nguyễn Thị Thu Tuyết
Họ:	Nguyễn
Tên đệm:	Thị Thu
Tên:	Tuyết
	Tách Họ Tên

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Trang - Thiết lập phương thức cho Form là post	
	- Và action của Form là tên của trang	
2	Điều khiển	Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	Dieu killen	TextField Họ, tên đệm, tên không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
	Nút lệnh	- Khi chọn, thực hiện:
1	Tách Họ	Tách họ tên ra thành ba phần: họ, tên đệm, tên và xuất ra như hình trên
	Tên	

	Stt	Đối tượng	Xử lý
Dùng hàm tách chuỗi và gán vào mảng: \$ho_ten = trim(\$_POST["ho_ten"]); \$mang = explode(" ", \$ho_ten); Tách Họ Tâch Họ Tên Tâch Họ Tên Tâch và lấy giá trị \$ho, \$ten, \$ten_dem: O Họ là phần tử đầu tiên của mảng O Tên là phần tử cuối cùng của mảng O Tên đệm: dùng vòng lặp for duyệt từ phần tử thứ hai đến phần tử I	1	Trang	- Tạo một trang tên là tach_ho_ten.php
cuối và gán giá trị vào chuỗi \$ten_dem - Xuất \$ho, \$ten, \$ten dem ra các TextField	2	Nút lệnh <i>Tách Họ</i>	 Lấy giá trị chuỗi họ tên trên form thông qua biến \$_POST Dùng hàm tách chuỗi và gán vào mảng: \$ho_ten = trim(\$_POST["ho_ten"]); \$mang = explode(" ", \$ho_ten); Tách và lấy giá trị \$ho, \$ten, \$ten_dem: o Họ là phần tử đầu tiên của mảng o Tên là phần tử cuối cùng của mảng o Tên đệm: dùng vòng lặp for duyệt từ phần tử thứ hai đến phần tử kế cuối và gán giá trị vào chuỗi \$ten_dem

BÀI 3. MẢNG

3.1. Nhập và tính toán trên mảng

Mục đích: Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số; Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu: Thiết kế Form Nhập và tính trên dãy số

NHẬ	P VÀ TÍNH TRÊI	V DÄY SỐ
Nhập dãy số:	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10	(*)
	Tống dãy số	
Tống dãy số:	55	
(*) C	ác số được nhập cách nhau	ı bằng dấu ","

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
1		- Đặt tên cho Form
	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
	khiển	- TextField Tổng không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh Tổng dãy số	 Khi chọn, thực hiện : Tách chuỗi và gán vào mảng Tính tổng các phần tử của mảng và xuất tổng các số ra TextFiled Tổng

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là tong_day_so.php
2	Nút lệnh Tổng dãy số	 Lấy giá trị dãy số trên form thông qua biến \$_POST Tách dãy số và gán vào một mảng: dùng hàm explode("ký tự", "chuỗi) Đếm số phần tử của mảng: dùng hàm count(\$mang) Tính tổng (\$tong): dùng vòng lặp for duyệt hết mảng và tính tổng Xuất \$tong ra TextFiled Tổng

3.2. Tìm năm nhuận

Mục đích:

- Sử dụng mảng một chiều
- Duyệt mảng bằng vòng lặp Foreach

Yêu cầu:

- Thiết kế Form Tìm năm nhuận Năm nhập vào nhỏ hơn năm 2000:



Năm nhập vào lớn hơn năm 2000:

TÌM	NĂM NHUẬN
Năm:	2007
200	0 2004 là năm nhuận
	Tim năm nhuận

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
1	Form	- Đặt tên cho Form
		- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển Lable, TextField, Button

Yêu cầu chức năng:

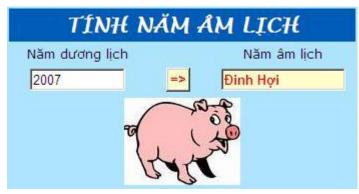
Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh Tìm năm nhuận	- Khi chọn, thực hiện : Duyệt mảng năm và in ra những năm nhuận từ năm 2000 -> năm được nhập như hình trên

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là mang_nam_nhuan.php
		- Lấy giá trị năm trên form thông qua biến \$_POST
		- Viết hàm kiểm tra năm nhuận
		function nam_nhuan(\$nam)
		{
		o Năm nhuận là năm chia hết cho 400 hoặc năm chia hết
		cho 4 nhưng không chia hết cho 100
		o Trả về 0: không là năm nhuận
		o Trả về 1: là năm nhuận
		}
	Nút lệnh	- Dùng vòng lặp foreach để duyệt mảng năm từ năm được nhập
2	Tìm năm	đến năm 2000
	nhuận	foreach (range(2000, \$nam) as \$year)
		{
		Gọi hàm nam_nhuan(\$year)): nếu là năm nhuận thì
		gán vào chuỗi \$kq
		}
		Nếu chuỗi \$kq != "" (dùng if)
		"\$kq là năm nhuận"
		Ngược lại (dùng else)
		\$kq ="Không có năm nhuận
		- Xuất \$kq vào label Kết quả

3.3. Tính năm âm lịch

Mục đích: Sử dụng Mảng

Yêu cầu: Thiết kế Form Tính năm âm lịch



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
1		- Đặt tên cho Form
	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
	khiển	- TextField Năm âm lịch không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
		- Khi chọn, thực hiện:
1	Nút lệnh =>	Tính năm âm lịch và xuất kết quả ra TextField Năm âm lịch đồng
		thời hiển thị hình ảnh con vật của năm đó như hình trên

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là mang_nam_am_lich.php
	• •	- Tạo một trang tên là mang_nam_am_lich.php - Lấy giá trị năm trên form thông qua biến \$_POST - Tạo ra 3 mảng: \$mang_can, \$mang_chi và \$mang_hinh để lưu giá trị can, chi, hình ảnh: \$mang_can = array("Quý", "Giáp", "Át", "Bính", "Đinh", "Mậu", "Kỷ", "Canh", "Tân", "Nhâm"); \$mang_chi = array("Họi", "Tý", "Sửu", "Dàn", "Mão", "Thìn", "Tỵ", "Ngọ", "Mùi", "Thân", "Dậu", "Tuất"); \$mang_hinh = array ("hoi.jpg", "ty.jpg", "suu.jpg", "dan.jpg", "mao.jpg", "thin.gif", "ran.jpg", "ngo.jpg", "mui.jpg", "than.gif", "dau.jpg", "tuat.jpg"); - Tính can, chi và lấy hình ảnh cho năm được nhập: \$nam = \$nam - 3; \$can = \$nam% 10; \$chi = \$nam% 12; \$nam_al = \$mang_can[\$can]; \$nam_al = \$nam_al . " " .\$mang_chi[\$chi]; \$hinh = \$mang_hinh[\$chi];
		\$hinh_anh = " "; - Xuất \$nam_al ra TextField Năm âm lịch và in hình ảnh

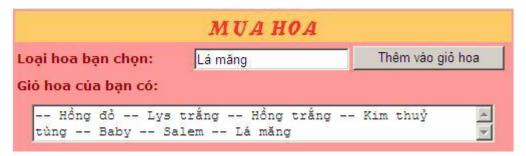
3.4. Mua hoa

Mục đích:

- Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số
- Thêm phần tử mới vào mảng

Yêu cầu:

- Thiết kế Form Mua hoa



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	- Sử dụng điều khiển TextField, TextArea, Button
2	Dieu Killen	- TextArea không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh Thêm vào giỏ hoa	- Khi chọn, thực hiện: Tìm kiếm xem hoa được nhập đã tồn tại trong giỏ hoa hay chưa Nếu đã tồn tại sẽ xuất thông báo "Hoa <tên hoa=""> đã có trong giỏ" Ngược lại thực hiện Thêm hoa vào giỏ Xuất lại giỏ hoa</tên>

Hướng dẫn giải:

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là mang_gio_hoa.php
2	Nút lệnh	- Lấy giá trị loại hoa trên form thông qua biến \$_POST
	Thêm vào	- Viết hàm để kiểm tra xem hoa đã có trong giỏ hay chưa
	giỏ hoa	function tim_hoa(\$ten_hoa,\$mang_hoa){

Stt	Đối tượng	Xử lý
		Đếm số phần tử trong mảng hoa
		Gán \$kq=0
		Duyệt mảng từ đầu đến hết mảng hoa
		{
		Ở mỗi phần tử kiểm tra xem hoa này có trùng với hoa vừa thêm vào giỏ
		hay chưa (dùng hàm strcasecmp()
		Nếu đã có : \$kq =1;
		}
		Trả về \$kq
		}
		- Khai báo một mảng để chứa các hoa
		- Lấy các hoa có trong TextArea, tách ra thành các phần tử và gán vào
		mång hoa
		- Tìm xem hoa mới nhập có trong giỏ hoa hay chưa, nếu đã có thì thông
		báo, chưa có thì thêm vào giỏ hoa: gọi hàm
		tim_hoa(\$ten_hoa,\$mang_hoa) đã viết ở trên
		- Xuất giỏ hoa

3.5. Phát sinh mảng và tính toán

Mục đích:

- Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số
- Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu:

- Thiết kế Form Phát sinh mảng và tính toán



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
	Điều	- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	khiển	- TextField Mång, GTLN, GTNN, Tổng không cho phép nhập liệu và
	knien	chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh <i>Phát</i> sinh và tính toán	 Khi chọn, thực hiện: o Tạo một mảng có số phần tử là số phần tử do người dùng nhập vào, mỗi phần tử có giá trị ngẫu nhiên từ 0 đến 20. o Xây dựng 5 hàm: tạo mảng, xuất mảng, tính tổng, tìm min, tìm max o Gọi sử dụng 5 hàm đã viết và xuất kết quả ra như hình trên

Stt	Đối tượng	Xử lý
1	Trang	- Tạo một trang tên là mang_phat_sinh_tinh_toan.php
		- Lấy giá trị số phần tử trên form thông qua biến \$_POST
		- Xây dựng hàm tạo mảng số ngẫu nhiên:
		function tao_mang(\$n){
		Duyệt mảng từ 0 đến số phần tử (n) mà người dùng đã nhập {
		Ứng với mỗi phần tử, phát sinh giá trị ngẫu nhiên bằng hàm
	Nút lệnh	rand(0,20);}
	Phát sinh	Trả về mảng mới tạo ra }
2	và tính	- Lần lượt xây dựng các hàm xuất mảng, tính tổng, tìm Max, tìm Min
	toán	- Gọi sử dụng các hàm đã xây dựng
		<pre>\$mang = tao_mang(\$n);</pre>
		\$tong = tinh_tong(\$mang);
		<pre>\$max =tim_max(\$mang);</pre>
		<pre>\$min = tim_min(\$mang);</pre>
		- Xuất các kết quả ra các TextField

3.6. Tìm kiếm

Mục đích:

- Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số
- Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu:

- Thiết kế Form Tìm kiếm

	TÌM KIẾM
Nhập mảng:	1, 3, 5, 7, 9, 10, 11, 12, 14, 5, 6
Nhập số cần tìm:	9
	Tìm kiếm
Mång:	1, 3, 5, 7, 9, 10, 11, 12, 14, 5, 6
Kết quả tìm kiếm:	Tìm thấy 9 tại vị trí thứ 5 của mảng

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		- Đặt tên cho Form
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là post
		- Và action của Form là tên của trang
		- Sử dụng điều khiển TextField, Button
2	Điều khiển	- TextField Mång, Kết quả tìm kiếm không cho phép nhập liệu và
		chỉnh sửa

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút lệnh Tìm kiếm	 Khi chọn, thực hiện: o Tách chuỗi và gán vào mảng. o Xây dựng hàm: tìm kiếm o Gọi sử dụng hàm đã viết. o Đối với việc tìm kiếm: Nếu tìm thấy thì xuất "Tìm thấy tại vị trí thứ của mảng", ngược lại thì xuất "Không tìm thấy trong mảng"

Stt	Đối tượng	Xử lý	
1	Trang	- Tạo một trang tên là mang_tim_kiem.php	
2	Nút lệnh Tìm kiếm	 Lấy giá trị dãy số trên form thông qua biến \$_POST Viết hàm tìm kiếm một giá trị trong mảng function tim_kiem(\$mang,\$gia_tri){ Lần lượt duyệt các phần tử trong mảng (vòng lặp for), nếu tìm thấy thì trả về vị trí của phần tử trong mảng, nếu không tìm thấy thì trả về -1} Tạo mảng, tìm kiếm, in mảng và xuất kết quả tìm kiếm (dùng explode(), gọi hàm tìm kiếm tim_kiem(\$mang,\$gia_tri), implode()) 	

3.7. Thay thế

Mục đích: - Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số

- Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu: Thiết kế Form Thay thế

	THAY THẾ
Nhập các phần tử:	2, 4 ,6, 8, 10, 2, 3, 4, 12, 17, 5
Giá trị cần thay thể:	2
Giá trị thay thế:	5
	Thay thế
Máng cũ:	2 4 6 8 10 2 3 4 12 17 5
Mảng sau khi thay thể:	5 4 6 8 10 5 3 4 12 17 5
(Ghi chú: Các phần	tử trong mảng sẽ cách nhau bằng dấu ",")

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu			
1	Form	 Đặt tên cho Form Thiết lập phương thức cho Form là post Và action của Form là tên của trang 			
2	 Diều khiển - Sử dụng điều khiển TextField, Button - TextField Mảng cũ và Mảng mới không cho phép chỉnh sửa 				

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng			
	Nút lệnh <i>Thay</i> thế	- Khi chọn, thực hiện :			
		o Tách chuỗi và gán vào mảng			
1		o Xây dựng các hàm xuất mảng và thay thế			
		o In ra mảng cũ và mảng sau khi thay thế bằng cách gọi các hàm			
		đã xây dựng ở trên			

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý			
1	Trang	- Tạo một trang tên là mang_thay_the.php			
2	Nút lệnh Thay thế	 Tạo một trang ten là mang_the.php Lấy giá trị dãy số, giá trị cần thay thế, giá trị thay thế trên form thông qua biến \$_POST Viết hàm thay thế các giá trị cũ bằng giá trị mới function thay_the(\$mang,\$cu,\$moi){ Duyệt mảng (dùng for), tìm xem phần tử nào có giá trị trùng với giá trị cũ thì thay thế nó bằng giá trị mới Trả về mảng mới sau khi đã thay thế } Tạo mảng từ dãy các số (dùng explode()), xuất mảng cũ, gọi hàm 			
		thay thế (thay_the(\$mang,\$cu,\$moi)), và xuất mảng mới (sau khi đã thay thế)			

3.8. Sắp xếp

Mục đích: - Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số

- Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu: Thiết kế Form Sắp xếp mảng



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu		
		- Đặt tên cho Form		
1	Form	- Thiết lập phương thức cho Form là POST		
		- Và action của Form là tên của trang		
		- Sử dụng điều khiển TextField, Button		
2	Điều khiển	- TextField Tăng dần và Giảm dần không cho phép nhập liệu		
		và chỉnh sửa		

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng			
1	Nút lệnh Sắp xếp tăng/ giảm	 Khi chọn, thực hiện: Tách chuỗi và gán vào mảng Xây dựng các hàm xep_tang va xep_giam Gọi hàm và in hai mảng tăng, giảm như hình trên 			

Hướng dẫn:

Stt	Đối tượng	Xử lý			
1	Trang	- Tạo một trang tên là mang_sap_xep.php			
2	Nút lệnh Sắp xếp tăng/ giảm	 Lấy giá trị dãy số (mảng) trên form thông qua biến \$_POST Viết hàm hoán vị hai số, hàm sắp tăng và hàm sắp giảm function hoan_vi(&\$a,&\$b): dùng để hoán vị hai số function sap_tang(\$mang){ Duyệt toàn bộ mảng theo hai vòng lặp lồng nhau (dùng for) Nếu phần tử đứng trước lớn hơn phần tử đứng sau thì gọi hàm hoan_vi() để chuyển vị trí của hai phần tử này Trả về mảng sau khi đã sắp xếp } Làm tương tự như trên cho hàm sắp giảm Tạo mảng và gọi sử dụng các hàm đã xây dựng 			
		- Xuất kết quả ra như yêu cầu			

3.9. Danh lam thắng cảnh

Mục đích:

- Sử dụng mảng hai chiều chỉ số chuỗi
- Duyệt mảng bằng Foreach

Yêu cầu:

- Hiển thị các danh lam thắng cảnh Khi chưa chọn tên danh lam thắng cảnh



Khi đã chọn tên danh lam thắng cảnh: sẽ di chuyển tới đúng hình của danh lam thắng cảnh đó



Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng			
		- Thực hiện:			
		Tạo ra một mảng hai chiều mặc định chứa danh lam thắng cảnh,			
1 Trang mỗi mảng con trong mảng hai chiều gồm có ba		mỗi mảng con trong mảng hai chiều gồm có ba phần tử là mã danh			
		lam thắng cảnh, tên danh lam thắng cảnh, và hình ảnh			
		<i>Ví dụ:</i> ("dl", "Thành phố Đà Lạt", "da_lat.jpg").			

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng			
		Xuất ra theo yêu cầu sau:			
		Khi người dùng chưa chọn tên danh lam thắng cảnh thì in ra tất cả			
		các danh lam thắng cảnh.			
		Khi người dùng đã chọn tên danh lam thắng cảnh thì di chuyển tới			
		đúng danh lam thắng cảnh đó			
		Khi người dùng chọn "Quay về đầu trang" thì di chuyển lên đầu			
		trang			

Stt	Đối tượng	Xử lý						
		- Tạo một trang tên là mang_2chieu_dia_danh.php						
1	Trang	- Thiết kế table						
		- Tạo "neo"						
		- Tạo một mảng hai chiều địa danh:						
		<pre>\$mang_dia_danh = array();</pre>						
		\$mang_dia_danh = array(
		array(ma=>"nt",ten=>"Biển Nha Trang", hinh=>"nha_trang.jpg"),						
		array(ma=>"dl", ten=>"Thành phố Đà Lạt", hinh=>"da_lat.jpg"),						
		array(ma=>"vt",ten=>"Biển Vũng Tàu", hinh=>"vung_tau.jpg"),						
		array(ma=>"hl",ten=>"Vinh Ha Long", hinh=>"ha_long.jpg"),						
		array(ma=>"pt",ten=>"Biển Phan Thiết", hinh=>"phan_thiet.jp						
		array(ma=>"ht",ten=>"Biển Hà Tiên", hinh=>"ha_tien.jpg"),						
2		array(ma=>"pq",ten=>"Đảo Phú Quốc", hinh=>"phu_quoc.jpg"));						
2		- Hiển thị danh sách các địa danh vào tạo link cho các địa danh này						
	(để đến được chi tiết địa danh)							
		\$mang = "";						
		foreach(\$mang_dia_danh as \$mot_dia_danh){						
		<pre>\$ten = \$mot_dia_danh['ten'];</pre>						
		<pre>\$mdd = \$mot_dia_danh['ma'];</pre>						
		\$mang=\$mang." <a< td=""></a<>						
		href='#\$mdd'> \$ten "; }						
		- Hiển thị chi tiết các địa danh vào tạo link cho các địa danh này (để						
		quay về đầu trang)						

Stt	Đối tượng	Xử lý			
		<pre>\$noi_dung ="";</pre>			
		foreach(\$mang_dia_danh as \$mot_dia_danh){			
		<pre>\$mdd = \$mot_dia_danh['ma'];</pre>			
		\$link = " ";			
		<pre>\$ten = \$mot_dia_danh['ten'];</pre>			
		\$hinh = \$mot_dia_danh['hinh'];			
		<pre>\$hinh_anh = "";</pre>			
		\$noi_dung = \$noi_dung . "\$link \$ten			
		 snghia \$hinh_anh Quay vè			
		<i>đầu trang";</i>			
		}			

BÀI 4. CƠ SỞ DỮ LIỆU

4.1. Tạo cơ sở dữ liệu

Tạo cơ sở dữ liệu QL_BAN_SUA

- Tạo bảng hãng sữa dựa trên những thông tin sau: HANG_SUA - Hãng sữa

Field Name	Field Type	Field Size	Links to	Description
Ma_Hang_Sua	varchar	20		Not null
Ten_Hang_Sua	varchar	100		Not null
Dia_chi	varchar	200		
Dien_thoai	varchar	20		
Email	varchar	100		

CREATE TABLE hang_sua (

Ma_hang_sua varchar(20) NOT NULL,

Ten_hang_sua varchar(100) NOT NULL,

Dia_chi varchar(200) DEFAULT NULL,

Dien_thoai varchar(20) DEFAULT NULL,

Email varchar(100) DEFAULT NULL,

PRIMARY KEY (Ma_hang_sua))

- Tạo bảng loại sữa dựa vào những thông tin sau: LOAI_SUA - Loại sữa

Field Name	Field Type	Field Size	Links to	Description
Ma_Loai_Sua	varchar	3		Not null
Ten_loai	varchar	50		Not null

CREATE TABLE loai_sua (

Ma_loai_sua varchar(3) NOT NULL,

Ten_loai varchar(50) NOT NULL,

PRIMARY KEY (Ma_loai_sua))

- Tạo bảng sữa dựa vào những thông tin sau: $\mathrm{SUA}-\mathrm{S} \tilde{\mathrm{u}} \mathrm{a}$

Field Name	Field Type	Field Size	Links to	Description
Ma_Sua	varchar	6		Not null
Ten_sua	varchar	100		Not null
Ma_Hang_Sua	varchar	20	HANG_SUA ->	Not null
			Ma_Hang_Sua	
Ma_Loai_Sua	varchar	3	LOAI_SUA ->	Not null
			Ma_Loai_Sua	
Trong_luong	int			

Field Name	Field Type	Field Size	Links to	Description
Don_gia	int			
TP_Dinh_Duong	text			
Loi_ich	text			
Hinh	varchar	200		

CREATE TABLE sua (

Ma_sua varchar(6) NOT NULL,

Ten_sua varchar(50) NOT NULL,

Ma_hang_sua varchar(20) NOT NULL,

Ma_loai_sua varchar(3) NOT NULL,

Trong_luong int(11) NOT NULL,

Don_gia int(11) NOT NULL,

Tp_dinh_duong text,

Loi_ich text,

Hinh varchar(200) DEFAULT NULL,

PRIMARY KEY (Ma_sua),

FOREIGN KEY (Ma_hang_sua) REFERENCES hang_sua(Ma_hang_sua),

FOREIGN KEY (Ma_loai_sua) REFERENCES loai_sua(Ma_loai_sua))

- Tạo bảng khách hàng dựa vào những thông tin sau:

KHACH_HANG - Khách hàng

Field Name	Field Type	Field Size	Links to	Description
Ma_Khach_Hang	varchar	5		Not null
Ten_Khach_Hang	varchar	100		Not null
Phai	tinyint (bool)	1		1: Nữ , 0: Nam
Dia_chi	varchar	200		
Dien_thoai	varchar	20		
Email	varchar	100		

CREATE TABLE khach_hang (

Ma_khach_hang varchar(5) NOT NULL,

Ten_khach_hang varchar(100) NOT NULL,

Phai tinyint(1) NOT NULL,

Dia_chi varchar(200) NOT NULL,

Dien_thoai varchar(20) NOT NULL,

Email varchar(100) NOT NULL,

PRIMARY KEY (Ma_khach_hang))

- Tạo bảng hóa đơn dựa vào những thông tin sau:

HOA_DON - Hóa đơn

Field Name	Field Type	Field Size	Links to	Description
So_Hoa_Don	varchar	5		Not null
Ngay_HD	date			Not null
Ma_khach_hang	varchar	5	KHACH_HANG -	Not null
			> Ma_khach_hang	
Tri_gia	double			

CREATE TABLE hoa_don (

So_hoa_don varchar(5) NOT NULL,

Ngay_hd date NOT NULL,

Ma_khach_hang varchar(5) NOT NULL,

PRIMARY KEY (So_hoa_don),

FOREIGN KEY (Ma_khach_hang) REFERENCES khach_hang(Ma_khach_hang))

- Tạo bảng chi tiết hóa đơn dựa vào những thông tin sau:

CT_HOADON - Hóa đơn

Field Name	Field Type	Field Size	Links to	Description
So_Hoa_Don	varchar	5	HOA_DON ->	Not null
<u>50_110a_D011</u>	varchai	J	So_Hoa_Don	140t hun
Ma_Sua	varchar	6	SUA -> Ma_sua	Not null
So_luong	int			
Don_gia	int			Đơn giá bán

CREATE TABLE ct hoadon (

So_hoa_don varchar(5) NOT NULL,

Ma_sua varchar(6) NOT NULL,

So_luong int(11) NOT NULL,

Don_gia int(11) NOT NULL,

PRIMARY KEY (So_hoa_don,Ma_sua),

FOREIGN KEY (Ma_sua) REFERENCES sua(Ma_sua),

FOREIGN KEY (So_Hoa_Don) REFERENCES hoa_don(So_Hoa_Don))

- Thêm dữ liệu vào bảng loại sua:

INSERT INTO loai_sua VALUES ('sd', 'Sữa đặc');

INSERT INTO loai_sua VALUES ('st', 'Sữa tươi');

INSERT INTO loai_sua VALUES ('sc', 'Sữa chua');

INSERT INTO loai_sua VALUES ('sb', 'Sữa bột');

- Thêm dữ liệu vào bảng hang sua:

INSERT INTO hang_sua VALUES ('VNM', 'Vinamilk', '123 - Nguyễn Du - Quận 1 - Tp. HCM', '02113456789', 'Vinamilk@gmail.com');

INSERT INTO hang_sua VALUES ('NTF', 'Nutifood', 'Khu Công Nghệp Sóng Thần - Bình Dương', '03568982', 'Nutifood@gmail.com');

INSERT INTO hang_sua VALUES ('AB', 'Abbort', 'Công ty nhập khẩu Việt Nam', '02116548625', 'Abbort@gmail.com');

INSERT INTO hang_sua VALUES ('DS', 'Daisy', 'Khu Công Nghệp Sóng Thần - Bình Dương', '14451267', 'Daisy@gmail.com');

INSERT INTO hang_sua VALUES ('DL', 'Dutch Lady', 'Khu Công Nghệp Biên Hòa - Đồng Nai', '03514625', 'Dutchlady@gmail.com');

INSERT INTO hang_sua VALUES ('DM', 'Dumex', 'Khu công nghiệp Bắc Thăng Long - Hà Nội', '02116502648', 'Dumex@gmail.com');

- Thêm dữ liệu vào bảng sua:

INSERT INTO sua VALUES ('VNM012', 'Sữa VNM 001', 'VNM', 'sd', 700, 10300, 'Sữa đặc có đường với các thành phần lipit, vitamin A ...', '.....@@', NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('DL001', 'Sữa DL 003', 'DL', 'st', 650, 5000, '....@', NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('VNM011', 'Sữa VNM 002', 'VNM', 'st', 650, 10300, NULL, NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('VNM013', 'Sữa VNM 003', 'VNM', 'sd', 400, 10300, 'sữa ngon', NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('VNM001', 'Sữa VNM 004', 'VNM', 'sc', 400, 10300, NULL, NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('AB001', 'Sữa AB 001', 'AB', 'sb', 400, 13000, 'Sữa thượng hạng đó', NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('AB002', 'Sữa AB 002', 'AB', 'sc', 400, 13000, NULL, NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('NTF001', 'Sữa NTF 001', 'NTF', 'sb', 650, 7200, NULL, NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('NTF002', 'Sữa NTF 002', 'NTF', 'st', 700, 7200, NULL, NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('DS123', 'Sữa DS 123', 'DS', 'st', 650, 9000, NULL, NULL, NULL);

INSERT INTO sua VALUES ('DS001', 'Sữa DS 001', 'DS', 'sc', 200, 9000, 'Sữa chua làm từ rong biển', NULL, NULL);

- Thêm dữ liệu vào bảng hoa don

INSERT INTO hoa_don VALUES ('D001', '0000-00-00', 'kh001');

INSERT INTO hoa_don VALUES ('D002', '2010-01-14', 'kh002');

INSERT INTO hoa don VALUES ('D004', '2011-01-03', 'kh001');

INSERT INTO hoa_don VALUES ('D005', '2008-01-17', 'kh001');

INSERT INTO hoa_don VALUES ('D006', '2010-01-21', 'kh002');

- Thêm dữ liệu vào bảng khach hang

INSERT INTO khach_hang VALUES ('kh002', 'Phạm Kỳ khôi', 0, 'Sơn Lôi - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc', '01689937167', 'khoilopci@gmil.com');

INSERT INTO khach_hang VALUES ('kh003', 'La Thị Thu Thủy', 1, 'Hải Lựu - Lập Thạch - Vĩnh Phúc', '0974128483', 'kieuthanh2312@gmail.com');

INSERT INTO khach_hang VALUES ('kh004', 'Nguyễn Xuân Bách', 0, 'Hải Lựu - Sông Lô - Vĩnh Phúc', '0976256106', 'nhatgai195@gmail.com');

INSERT INTO khach_hang VALUES ('kh007', 'ha anh don', 0, 'Vĩnh Phúc', '0974136509', 'haanhdon.cntt@gmail.com');

INSERT INTO khach_hang VALUES ('kh001', 'Hà Hữu Đôn', 0, 'Hải Lựu - Lập Thạch - Vĩnh Phúc', '0974136509', 'haanhdon@gmail.com');

- Thêm dữ liệu vào bảng ct hoadon

INSERT INTO ct_hoadon VALUES ('D001', 'VNM012', 4, 10300);

INSERT INTO ct_hoadon VALUES ('D002', 'AB002', 2, 13000);

INSERT INTO ct_hoadon VALUES ('D003', 'DL021', 3, 5000);

INSERT INTO ct_hoadon VALUES ('D004', 'NTF003', 2, 7200);

INSERT INTO ct_hoadon VALUES ('D005', 'DM012', 0, 5000);

INSERT INTO ct hoadon VALUES ('D006', 'DS123', 3, 9000);

- Thêm một khách hàng mới vào bảng khách hàng, gồm có các thông tin sau:

Mã khách hàng: kh009

Tên khách hàng: Phan Anh

o Phái: 0 (Nam)

o Địa chỉ: 159 Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ

Diện thoại: 8321456

o Email: phan_anh@yahoo.com

4.2. Import và export dữ liệu

Mục đích:

- Biết được cách import dữ liệu
- Biết được cách export dữ liệu ra theo file script

Yêu cầu:

- Import dữ liệu của CSDL QL_Ban_Sua vào từ một file dữ liệu sql được cung cấp sẵn có tên là ql ban sua.sql
- Export toàn bộ CSDL QL Ban Sua ra file script và đặt tên là ql ban sua.sql

4.3. Truy vấn lọc và sắp xếp dữ liệu

- Truy vấn một bảng
- Truy vấn đơn giản từ một bảng
 - Liệt kê danh sách hãng sữa gồm có tên hãng sữa, địa chỉ và điện thoại

- Truy vấn từ một bảng có sắp xếp

- Liệt kê danh sách sữa gồm có tên sữa, trọng lượng, đơn giá. Có sắp tăng theo cột tên sữa và sắp giảm theo cột đơn giá
- Liệt kê danh sách khách hàng gồm có các thông tin sau: tên khách hàng, địa chỉ, điện thoại, danh sách sẽ được sắp theo thứ tự tên khách hàng tăng dần.
- Liệt kê danh sách khách hàng gồm có các thông tin sau: tên khách hàng, phái, địa chỉ, điên thoại, danh sách sẽ được sắp theo thứ tư nam trước, nữ sau.

Truy vấn từ một bảng có điều kiện lọc

+ Lọc dữ liệu dùng mệnh đề like

- Liệt kê danh sách sữa gồm có: tên sữa, trọng lượng, đơn giá, thành phần dinh dưỡng. Chỉ liệt kê các sữa có tên bắt đầu là 'S'
- Liệt kê danh sách sữa mà trong tên sữa có từ 'grow'
- Liệt kê danh sách các hãng sữa có ký tự cuối cùng của mã hãng sữa là 'M', gồm có các thông tin sau: mã hãng sữa, tên hãng sữa, địa chỉ, điện thoại.
- Liệt kê tên các hãng sữa mà mã hãng sữa không có ký tự 'M'

+ Lọc dữ liệu dùng in – not in

- Liệt kê các sản phẩm sữa có trọng lượng là 180gr, 200gr hoặc 900 gr
- Liệt kê các sữa có thành phần dinh dưỡng chứa 'canxi' và 'vitamin', gồm các thông tin: tên sữa, thành phần dinh dưỡng.
- Liệt kê các sản phẩm sữa có trọng lượng không là 400gr, 800gr,900gr

+ Lọc dữ liệu dùng between

- Liệt kê danh sách các sữa có đơn giá từ 100.000 VNĐ đến 150.000 VNĐ

+ Lọc dữ liệu dùng toán tử so sánh

- Liệt kê danh sách sữa có đơn giá lớn hơn 100.000 VNĐ, gồm các thông tin: tên sữa, đơn giá, trọng lượng, danh sách được xếp theo thứ tự tên sữa giảm dần.

+ Lọc dữ liệu dùng toán tử logic

- Liệt kê danh sách sữa có trọng lượng lớn hơn hay bằng 900 gr hoặc mã hãng sữa là
 'DS'
- Cho biết các sữa có mã loại sữa là 'SC' và có mã hãng sữa là 'VNM' gồm các thông tin sau: tên sữa, thành phần dinh dưỡng, lợi ích, trong đó tên sữa sắp theo thứ tự tăng dần
- Liệt kê các sữa có mã hãng sữa là 'DM' hay 'DL' hay 'DS' và có trọng lượng lớn hơn hay bằng 800 gr, sắp tăng dần theo trọng lượng.
- Liệt kê các sữa có mã loại là 'SD' hoặc có giá tiền nhỏ hơn hay bằng 12.000 VNĐ
- Liệt kê những khách hàng nam, và có họ tên bắt đầu là 'N'

+ Lọc dữ liệu dùng limit

- Cho biết tên sữa, đơn giá, thành phần dinh dưỡng của 10 sữa có đơn giá cao nhất

+ Truy vấn nhiều bảng

- Liệt kê danh sách các sữa của hãng Abbott có: tên sữa, trọng lượng, lợi ích, trong đó trọng lượng sắp tăng dần
- Cho biết 3 sản phẩm sữa của hãng Vinamilk có trọng lượng nặng nhất,
- Liệt kê các sữa của hãng Vinamilk gồm các thông tin: tên sữa, lợi ích, đơn giá, trong đó đơn giá sắp giảm dần.

4.4. Sử dụng hàm và biểu thức có sẵn trong truy vấn dữ liệu

+ Dùng hàm round và average

- Cho biết trị giá trung bình của các hóa đơn được làm tròn đến hàng nghìn
- Dùng hàm month và year
- Liệt kê danh sách các hóa đơn trong tháng 7 năm $2007\,$

+ Dùng hàm upper

 - Liệt kê danh sách các hãng sữa có tên hãng sữa, địa chỉ, điện thoại, trong đó tên hãng sữa in HOA

+ Dùng hàm concat và format

- Liệt kê danh sách sữa đã bán được trong tháng 8 năm 2007 có tên sữa, trọng lượng, đơn giá, trong đó: trọng lượng có thêm 'gr', đơn giá có định dạng tiền tệ và có thêm 'VNĐ'

+ Dùng if

- Liệt kê danh sách sữa có trọng lượng từ 400gr đến 500 gr, có thêm cột đánh giá như sau: nếu giá sữa nhỏ hơn 100.000 VNĐ thì đánh giá là "Sữa giá trung bình", nếu giá trên 100.000 VNĐ thì đánh giá là "Sữa giá cao"

+ Dùng case ... when... then

- Liệt kê danh sách hóa đơn kèm theo ngày được định dạng như sau "Thứ < Tên thứ tiếng Việt> ngày ... tháng ... năm ...", sắp theo ngày tăng dần

+ Dùng sum, count và if

- Thống kê số khách hàng nam số hàng nữ và tổng số khách hàng
- Liệt kê các hóa đơn và có thêm một cột là số ngày (bằng ngày hiện tại ngày hóa đơn) sắp theo cột số ngày giảm dần
- Cho biết các sữa mà tên sữa có chiều dài nhỏ hơn hay bằng 10 ký tự
- Liệt kê danh sách hóa đơn kèm theo ngày được định dạng như sau "Thứ ngày tháng năm" (theo định dạng tiếng Anh)
- Liệt kê danh sách khách hàng gồm: Mã khách hàng Tên khách hàng (thành 1 cột có tên là ma_ten_KH), phái (nam nữ)

4.5. Truy vấn nhóm và thống kê dữ liệu

- + Nhóm và thống kê dữ liệu với count
- Thống kê tổng số sản phẩm theo hãng sữa, gồm các thông tin: tên hãng sữa, tổng số sản phẩm. Có sắp tăng theo tổng số sản phẩm
- Nhóm và thống kê dữ liệu với sum
- Thống kê số sản phẩm bán được trong tháng 8-2007 của mỗi sữa
- Nhóm và thống kê dữ liệu có điều kiện lọc nhóm having
- Hãy cho biết những hóa đơn mua hàng có tổng trị giá lớn hơn 2.000.000 VNĐ
- Cho biết đơn giá trung bình của sữa có trọng lượng là 800gr hay 900gr theo từng hãng sữa.
- Cho biết trọng lượng đóng gói nhỏ nhất của từng hãng sữa (làm tương tự cho trong lượng lớn nhất).
- Cho biết tổng giá tiền và số sản phẩm của sữa có trọng lượng trong khoảng 400gr và
 500 gr theo từng hãng sữa.
- Thống kê hóa đơn gồm các thông tin sau: số hóa đơn ngày hóa đơn tổng số lượng
 tổng thành tiền.
- Cho biết tổng số sữa của mỗi loại sữa, gồm các thông tin: Tên loại sữa, tổng số sản phẩm.
- Cho biết đơn giá cao nhất của mỗi hãng sữa, gồm thông tin: tên hãng sữa, đơn giá.

- Cho biết danh sách những hãng sữa không có sản phẩm nào có đơn giá nhỏ hơn 50.000 VNĐ gồm các thông tin: tên hãng sữa, địa chỉ, số điện thoại
- Cho biết danh sách những hãng sữa có nhiều hơn 10 sản phẩm, gồm mã hãng sữa, tên hãng sữa, số sản phẩm.
- Liệt kê danh sách các hãng sữa, số sản phẩm của từng hãng, bổ sung thêm cột ghi chú. Tùy thuộc vào số sản phẩm của từng hãng sữa nếu số sản phẩm <5 thì sẽ ghi chú là "Có ít sản phẩm", từ 5 đến 10 sản phẩm thì ghi chú là "Có khá nhiều sản phẩm" và ngược lại thì ghi chú là "Có rất nhiều sản phẩm". (Hướng dẫn: dùng case ... when ... then)
- Hãy cho biết tổng số lượng bán của các mặt hàng sữa thuộc hãng ABBOTT từ tháng 7-2007 đến tháng 8-2007

4.6. Truy vấn con

- + Truy vấn con với điều kiện so sánh not .. in
- Liệt kê các khách hàng chưa mua hàng
- + Truy vấn con với điều kiện so sánh =
- Liệt kê danh sách sữa có cùng hãng sữa với sữa có mã sữa là 'AB0002'
- Liệt kê hãng sữa không đóng gói sản phẩm có trọng lượng 900 gr
- Liệt kê các hãng chưa có sản phẩm sữa
- Liệt kê các sữa có đơn giá cao nhất theo từng hãng sữa
- Hãy cho biết loại sữa nào mà hãng Abbott không có sản phẩm
- Danh sách các sữa bột có giá tiền nhỏ hơn giá tiền nhỏ nhất của sữa bột thuộc hãng sữa Vinamilk
- Danh sách sữa có trọng lượng lớn nhất (nhỏ nhất) ứng với mỗi hãng sữa, gồm các thông tin: tên hãng sữa, tên sữa, trọng lượng
- Danh sách các sữa có giá tiền cao nhất theo từng hãng, có loại sữa là 'SB' và trọng lượng lớn hơn hoặc bằng 400 gr, gồm các thông tin: tên hãng sữa, tên sữa, trọng lượng, đơn giá
- Cho biết sữa nào của hãng 'Dutch Lady' có trọng lượng cao nhất, gồm các thông tin: tên hãng, tên sữa, trọng lượng

4.7. Truy vấn tạo bảng

- + Tạo bảng bang_tam
 - Hãy tạo ra một bảng mới có tên là bang_tam có cấu trúc giống như bảng sữa
- + Tạo bảng bang_vinamilk
 - Hãy tạo một bảng mới có tên là bang_vinamilk có cấu trúc giống như bảng sữa

4.8. Truy vấn thêm mới

- + Thêm mới với giá trị cụ thể
 - Thêm một khách hàng mới vào ảng khach hang với những thông tin sau:
 - o Mã khách hàng: KH007; Tên khách hàng: Mai Anh
 - o Phái: 1 (Nữ)
 - o Địa chỉ: 132 Quang Trung Q.GV TP.HCM
 - Diện thoại: 8954671
 - o Email: mai_anh@hotmail.com
- + Thêm mới với dữ liệu được lấy từ bảng nguồn
 - Thêm các thông tin có trong bảng sữa vào bang tam

4.9. Truy vấn cập nhật dữ liệu

- + Cập nhật đơn giá sữa
 - Hãy cập nhật lại đơn giá của sữa theo công thức sau: đơn giá = đơn giá cũ + 3%
- + Thêm cột trị giá và tính trị giá cho hóa đơn
 - Hãy tạo thêm cột trị giá cho bảng hoa_don sau đó tính trị giá cho mỗi hóa đơn và cập nhật cho cột trị giá của bảng này.
 - Hãy cập nhật lại giá tiền cho sữa trong bảng tạm có tên là 'canximex': giá mới là 116000 VNĐ
 - Hãy cập nhật lại tên cho khách hàng có mã khách hàng 'KH005': tên mới là 'Lê Duy Anh'
 - Hãy cập nhật lại tên của loại sữa: 'sữa chua' thành sữa 'yaourt'
 - Hãy cập nhật lại đơn giá cho các sữa của hãng sữa Abbott: mỗi sữa có đơn giá tăng thêm 3000~VNĐ

4.10. Truy vấn xóa dữ liệu

- + Xóa khách hàng
 - Hãy xóa khách hàng có mã khách hàng là 'KH007'
- + Xóa sữa
 - Hãy xóa những sữa có trọng lượng nhỏ hơn 200gr hoặc có đơn giá nhỏ hơn 10.000
 VNĐ có trong bảng bang_tam
- + Xóa hãng sữa
 - Hãy xóa hãng sữa không có sản phẩm sữa nào
 - Hãy xóa tất cả những sữa của hãng Dumex có trong bảng bang tam
 - Hãy xóa những sữa thành phần dinh dưỡng không có 'canxi' trong bang_tam
 - Hãy xóa những sữa của hãng Vinamilk có đơn giá lớn hơn 80000 VNĐ trong bang_tam

BÀI 5. KÉT HỢP PHP&MYSQL

Mục đích: SV sử dụng thành thạo các lệnh

1- Kết nối cơ sở dữ liệu:

mysql_connect("localhost","root","")

2- Lựa chọn cơ sở dữ liệu:

```
mysql_select_db("ql_ban_sua");
```

ví du:

\$conn=mysql_connect("localhost","root","root") or die(" khong the ket noi");
mysql_select_db("demo");

3- Thực thi câu lệnh truy vấn:

Cú pháp: mysql query("Câu truy vấn ở đây");

4- Đếm số dòng dữ liệu trong bảng:

Cú pháp: mysql_num_rows();

5- Lấy dữ liệu từ bảng đưa vào mảng:

Cú pháp: mysql_fetch_array();

6- Đóng kết nối cơ sở dữ liệu:

Cú pháp: mysql_close();

5.1. Hiển thị lưới

- Tạo ra một trang hiển thị thông tin như sau:

THÔNG TIN HÃNG SỮA

Mã HS	Tên hãng sửa	Địa chi	Điện thoại	Email
VNM	Vinamilk	123 Nguyễn Du - Quận 1 - TP.HCM	8794561	vinamilk@vnm.com
NTF	Nutifood	Khu công nghiệp Sóng Thần Bình Dương	7895632	nutifood@ntf.com
AB	Abbott	Công ty nhập khấu Việt Nam	8741258	abbott@ab.com
DS	Daisy	Khu công nghiệp Sóng Thần Bình Dương	5789321	daisy@ds.com
DL	Dutch Lady	Khu công nghiệp Biên Hòa - Đồng Nai	7826451	dutchlady@dl.com
DM	Dumex	Khu công nghiệp Sóng Thần Bình Dương	6258943	dumex@dm.com
M3	Mead Jonhson	Công ty nhập khấu Việt Nam	8741258	meadjohn@mj.com

```
M\(\tilda\) hs
 Tên hãng sữa
 Dia chi
 Điện thoại
 Email
 <?php
    $qr= "select * from hang_sua"; mysql_query("set names utf8");
    $result = mysql_query($qr);
    if (mysql_num_rows($result)>0){
    while ($row = mysql_fetch_array($result)){
    ?>
 <?php echo $row['Ma_hang_sua'];?>
 <?php echo $row['Ten_hang_sua'];?>
 <?php echo $row['Dia_chi'];?>
 <?php echo $row['Dien_thoai'];?>
 <?php echo $row['Email'];?>
<?php } } ?>
```

5.2. Thông tin khách hàng

Thiết kế trang hiển thị thông tin khách hàng có định dạng như sau

	THÔNG TIN KHÁCH HÀNG					
Mã KH	Tên khách hàng	Giới tính	Địa chi	Số điện thoại		
kh001	Khuất Thủy Phương	1	A21 Nguyễn Oanh quận Gò Vấp	9874125		
kh002	Đỗ Lâm Thiên	0	357 Lê Hồng Phong Q.10	8351056		
kh003	Phạm Thị Nhung	1	56 Đình Tiên Hoàng quận 1	9745698		
kh004	Nguyễn Khắc Thiện	0	12bis Đường 3-2 quận 10	8769128		
kh005	Tổ Trần Hồ Giáng	0	75 Nguyễn Kiệm quận Gò Vấp	5792564		
kh006	Nguyễn Kiến Thi	1	357 Lê Hồng Phong Q.10	9874125		
kh008	Nguyễn Anh Tuấn	0	1/2bis No Trang Long Q.BT TP.HCM	8753159		

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Trang luoi_dinh_dang	Thực hiện: Kết nối vào MySQL

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
		Đọc bảng khach_hang
		Xuất các thông tin về khách hàng dạng lưới có định dạng như hình trên, trong đó: dòng tiêu đề có các cột được canh giữa, chữ in đậm, có màu khác so với các dòng nội dung; dòng chẵn và dòng lẻ ở phần nội dung có màu nền khác nhau; cột giới tính được canh giữa

```
<body>
<?php
$conn=mysql_connect("localhost","root","") or die(" khong the ket noi");
mysql_select_db("ql_ban_sua",$conn);
mysql_query("set names utf8");
$qr =mysql_query( "select * from khach_hang");?>
<div align="center" class="dd">THÔNG TIN KHÁCH HÀNG</div>
 <div align="center">Mã KH</div>
 <div align="center">Tên khách hàng</div>
 <div align="center">Giới tính</div>
 <div align="center">Dia chi</div>
 <div align="center">Số điện thoại</div>
<?php
d=0;
while ($row = mysql_fetch_array($qr)){
 d = d +1;?>
 <tr <?php if ($d % 2 == 0) echo 'bgcolor="#FF99FF"';
 else
     echo 'bgcolor="#FFFFFF"; ?>>
 <?php echo $row['Ma_khach_hang']; ?>
 <?php echo $row['Ten_khach_hang']; ?>
```

```
<?php echo $row['Phai']; ?>
<<?php echo $row['Dia_chi']; ?>
><?php echo $row['Dien_thoai']; ?> </php }?></body>
```

5.3. Lưới tùy biến

Yêu cầu: Thiết kế trang hiển thị thông tin khách hàng có tùy biến cột giới tính như sau

ма кн	Tên khách hàng	Giới tính	Địa chỉ	Số điện thoại
kh001	Khuất Thủy Phương	9	A21 Nguyễn Oanh quân Gò Vấp	9874125
kh002	Đỗ Lâm Thiên	-	357 Lê Hồng Phong Q.10	8351056
kh003	Pham Thi Nhung	0	56 Đinh Tiền Hoàng quân 1	9745698
kh004	Nguyễn Khắc Thiện	-	12bis Đường 3-2 quân 10	8769128
kh005	Tổ Trần Hồ Giáng	⊕	75 Nguyễn Kiệm quân Gò Vấp	5792564
kh006	Nguyễn Kiến Thi	9	357 Lê Hồng Phong Q.10	9874125
kh008	Nguyễn Anh Tuấn	₹	1/2bis No Trang Long Q.BT TP.HCM	8753159

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	trang luoi_tuy _bien	Thực hiện: Kết nối vào MySQL, chọn CSDL QL_BAN_SUA Đọc bảng khach_hang Xuất các thông tin về khách hàng dạng lưới có định dạng như hình trên, trong đó: dòng tiêu đề có các cột được canh giữa, chữ in đậm, có màu khác so với các dòng nội dung; dòng chẵn và dòng lẻ hiển thị nội dung có màu nền khác nhau. Cột giới tính được canh giữa và sẽ hiển thị thông tin như sau: nếu giới tính của khách hàng là Nam thì hiển thị hình tượng trưng cho phái Nam, còn nếu ngược lại thì hiển thị hình tượng trưng cho phái Nữ như hình trên

```
<?php
if ( $row['Phai']==1) echo '<img src="hinh/nam.jpg" width="20" height="20" />';
else echo '<img src="hinh/nu.jpg" width="660" height="260" />';
?>
```

5.4. Lưới phân trang

Mục đích:

- Ôn lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL
- Làm quen với cách hiển thị dữ liệu có phân trang
- Ôn lại cách sử dụng class

Yêu cầu: Thiết kế trang hiển thị thông tin sữa có phân trang như sau:

	THÔNG TIN SỮA						
Số TT	Tên sữa	Hãng sữa	Loại sữa	Trong lượng	Đơn giá		
1	Fristi	Dutch Lady	Sữa tươi	180 gram	3.600 VNĐ		
2	Sữa chua Plus	Vinamilk	Sữa chua	120 gram	4.000 VNĐ		
3	Sữa chua Cô Gái Hà Lan	Dutch Lady	Sữa chua	100 gram	3.000 VNĐ		
4	Sữa chua uống Cô Gái Hà Lan	Dutch Lady	Sữa chua	110 gram	2.500 VNĐ		
5	Dielac Sure	Vinamilk	Sữa bột	400 gram	90.000 VNĐ		

 $\leq \leq \leq 123456789 \geq \geq \geq$

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	trang	Yêu cầu:
	luoi_phan_trang	Kết nối vào MySQL
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
		Đọc bảng sữa, loại sữa, hãng sữa
		Sử dụng class <i>pager</i> để thực hiện việc phân trang, trong đó:
		Mỗi trang gồm có hai dòng dữ liệu
		Xuất thông tin dạng lưới có định dạng như hình trên (dòng chẵn và dòng lẻ có màu nền, màu chữ khác nhau, giá sữa định dạng theo kiểu tiền tệ)
		Hiển thị danh sách trang theo dạng số

```
.phantrang{
      align: center;
      margin-top: 20px;margin-left: 600px;
}
.phantrang a
```

```
border:1px #FFFFCC solid;
padding:5px;
background:#cccc;
width:20px;
float:left; font-weight:bold;
<body>
<?php
$conn=mysql_connect("localhost", "root", "") or die(" khong the ket noi");
mysql_select_db("ql_ban_sua",$conn);
mysql_query("set names utf8");
$tin =mysql_query( "select sua.*, Ten_hang_sua, Ten_loai from sua,loai_sua, hang_sua where
sua.ma_loai_sua = loai_sua.ma_loai_sua and sua.ma_hang_sua = Hang_sua.ma_hang_sua ");
$row_per_page=5;
$rows=mysql_num_rows($tin);
if ($rows>$row_per_page) $page=ceil($rows/$row_per_page);
else $page=1; //nếu số dòng trong CSDL nhỏ hơn hoặc bằng số dòng trên 1 trang thì chỉ có 1
trang để hiển thị
if(isset($_GET['start']) && (int)$_GET['start'])
$start=$ GET['start']; //dòng bắt đầu từ nơi ta muốn lấy
else $start=0;
$sql=mysql_query("select sua.*, Ten_hang_sua, Ten_loai from sua,loai_sua, hang_sua where
sua.ma_loai_sua = loai_sua.ma_loai_sua and sua.ma_hang_sua = Hang_sua.ma_hang_sua limit
$start,$row per page"); //bắt đầu lấy dữ liệu (^) (^)
?>
<div align="center" class="dd">THÔNG TIN SỮA</div>
 <div align="center">STT</div>
  <div align="center">Tên sữa</div>
  <div align="center">Hãng sữa</div>
  <div align="center">Loai sữa</div>
  Trong luong
  Don giá
```

```
<?php
d=0;
while ($row = mysql_fetch_array($sql)){
 d = d +1;?>
 <tr <?php if ($d % 2 == 0) echo 'bgcolor="#FF99FF"';
 else
     echo 'bgcolor="#FFFFFF";
 ?>
   <:/td>
 <?php echo $row['Ten_sua']; ?>
 <?php echo $row['Ten_hang_sua']; ?>
   <?php echo $row['Ten_loai']; ?>
 <?php echo $row['Trong_luong']; ?>
 <?php echo number format($row['Don gia'],0,".",".") . " VNĐ"; ?>
 <?php }?>
<div class="phantrang">
<?php
     for($i=1;$i<=$page;$i++){
           echo "<a href='bai2_4.php?start=".$row_per_page*($i-1)."'>$i</a>";}
     ?>
</div>
</body>
```

5.5. List đơn giản

Mục đích:

- Ôn lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL
- Làm quen với cách hiển thị dữ liệu dạng list đơn giản

Yêu cầu:

- Tạo trang hiển thị thông tin các sản phẩm sữa dạng list như hình sau:

Similar	Similac Neo Sure
-	Nhà sán xuất: Abbott Sữa bột - 370 gr - 145000 VNĐ
ectaSure?	Abbott Pedia Sure
	Nhà sán xuất: Abbott Sữa bột - 400 gr - 146000 VNĐ
BROW	Abbott Grow School
	Nhà sản xuất: Abbott Sửa bột - 400 gr - 87000 VNĐ

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
	trang list_don_gian	Kết nối vào MySQL
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
1		Đọc bảng sữa
1		Thiết kế và hiển thị thông tin các sản phẩm sữa như hình trên, trong đó:
		Mỗi sữa hiển thị trên một dòng có hai cột: cột hình ảnh và cột nội dung
		(có tên sữa, hãng sản xuất, loại sữa, trọng lượng, đơn giá)

```
<?php
 $conn=mysql_connect("localhost","root","") or die(" khong the ket noi");
mysql_select_db("ql_ban_sua",$conn);
mysql_query("set names utf8");
$tin =mysql_query( "select sua.*, Ten_hang_sua, Ten_loai from sua,loai_sua, hang_sua where
sua.ma_loai_sua = loai_sua.ma_loai_sua and sua.ma_hang_sua = Hang_sua.ma_hang_sua ");
while ($row = mysql_fetch_array($tin)){
 ?>
 <img src="hinh/<?php echo $row['Hinh']?>" width="101" height="151"
/>
  <strong><?php echo $row['Ten_sua'];?></strong><br>
   Nhà sản xuất: <?php echo $row['Ten_hang_sua'];?> <br>
  <?php echo $row['Ten_loai']."-".$row['Trong_luong'].' gr - '.$row['Don_gia']. 'VNĐ'; ?>
  <?php } ?>
```

5.6. List dạng cột

Mục đích:

- Ôn lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL
- Làm quen với cách hiển thị dữ liệu dạng list cột

Yêu cầu:

Tạo trang hiển thị thông tin các sản phẩm sữa dạng list như hình sau:



Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	trang	Kết nối vào MySQL
	list_dang_cot	Chọn CSDL QL_BAN_SUA
	_ 0_	Đọc bảng sua
		Thiết kế và hiển thị thông tin các sản phẩm sữa như hình trên, trong
		đó:
		Mỗi dòng có năm cột, trong mỗi cột có một table hiển thị thông tin
		sữa (tên sữa, trọng lượng, đơn giá) và hình ảnh.

Hướng dẫn:

```
<body>
```

<?php

\$conn=mysql_connect("localhost","root","") or die(" khong the ket noi");

mysql_select_db("ql_ban_sua",\$conn);

mysql_query("set names utf8");

\$tin =mysql_query("select sua.* from sua order by ma_hang_sua desc ");?>

```
THÔNG TIN CÁC SẢN PHẨM
<?php
stt = 0;
while ($row = mysql_fetch_row($tin)){
if (\$stt \% 5 == 0)
echo "";
}?>
<to>border="0">
<?php echo $row[1];?> 
    <?php echo $row[4]. " gr - ". number_format($row[5],0,".",".")."VND";?>
<img src="hinh/<?php echo $row[8];?>" width="201" height="251" />
<?php
\$stt = \$stt + 1;
if (\$stt \% 5==0){
echo"";
 }
}?>
</body>
```

5.7. List dạng cột có link

Mục đích:

- On lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL
- Làm quen với cách hiển thị dữ liệu dạng list cột, có link qua trang chi tiết và hiển thị thông tin chi tiết tương ứng với link đã chọn

Yêu cầu: Tạo hai trang, trong đó trang đầu hiển thị thông tin các sản phẩm sữa dạng list và có link như hình sau:



Trang sau hiển thị chi tiết của sản phẩm sữa đã chọn của trang trước:



Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	trang list_dang_cot _co_link	Kết nối vào MySQL Chọn CSDL QL_BAN_SUA Đọc bảng sua Thiết kế và hiển thị thông tin các sản phẩm sữa như hình trên, trong đó: Mỗi dòng có năm cột, trong mỗi cột có một table hiển thị thông tin sữa và hình ảnh tương ứng. Ở mỗi tên sữa tạo một link qua trang list_chi_tiet và truyền vào mã sữa
2	trang list_chi_tiet	Hiển thị chi tiết sản phẩm sữa như định dạng hình trên tương ứng với mã sữa lấy được từ trang list_dang_cot_co_link truyền qua.

```
<body>
<?php
require"conn.php";
$tin =mysql_query( "select sua.* from sua order by ma_hang_sua desc ");?>
THÔNG TIN CÁC SẢN PHÂM
<?php
$stt =0;
while ($row = mysql_fetch_row($tin)){
if (\$stt \% 5 == 0){
echo "";
}?>
<a href="chitietsua.php?masua=<?php echo $row[0];?>"><?php echo $row[1];?></a>
 <?php echo $row[4]. " gr - ". number format($row[5],0,".",".")." VNĐ";?>
<img src="hinh/<?php echo $row[8];?>" width="201" height="251" />
<?php
\$stt = \$stt + 1;
if ($stt % 5==0){
echo"";
 }
}?>
```

```
</body>
Trang sau hiển thi chi tiết của sản phẩm sữa đã chon của trang trước:
chitietsua.php như sau:
<body>
<?php
require"conn.php";
$tin = mysql_query("select * from sua where ma_sua ="". $_GET['masua'].""");
$row=mysql_fetch_row($tin);
?>
<?php echo $row[1];?>
<img src="hinh/<?php echo $row[8]; ?>" width="225" height="225"
/>
 Thành phần dinh dưỡng </br> <?php echo
$row[6];?>
<a href="bai2_7.php">Quay về</a>
  
</body>
```

5.8. List chi tiết có phân trang

Mục đích:

- Ôn lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL
- Làm quen với cách hiển thị dữ liệu dạng list chi tiết và có phân trang

Yêu cầu: Tạo trang hiển thị thông tin chi tiết các sản phẩm sữa dạng list có phân trang:

THÔNG TIN CHI TIẾT CÁC LOẠI SỮA



<< < 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 > >>

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	trang	Yêu cầu:
	list_phan_trang	Kết nối vào MySQL
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
		Đọc bảng sữa
		Thiết kế và hiển thị thông tin các sản phẩm sữa có phân trang như hình trên, trong đó: gọi sử dụng class pager cho sẵn để phân trang (hai sản phẩm một trang).

Hướng dẫn:

<body>

<?php

require"conn.php";

\$tin = mysql_query("select * from sua");

\$row_per_page=2;

\$rows=mysql_num_rows(\$tin);

if (\$rows>\$row_per_page) \$page=ceil(\$rows/\$row_per_page);

else \$page=1; //nếu số dòng trong CSDL nhỏ hơn hoặc bằng số dòng trên 1 trang thì chỉ có 1 trang để hiển thị

if(isset(\$_GET['start']) && (int)\$_GET['start'])

\$start=\$ GET['start']; //dòng bắt đầu từ nơi ta muốn lấy

else \$start=0;

```
$begin = $start;
$end = $row_per_page;
$tin = mysql_query("select * from sua limit $begin, $end");?>
<?php
while ($row = mysql_fetch_row($tin)){
?>
<?php echo $row[1];?>
<img src="hinh/<?php echo $row[8]; ?>" width="225" height="225"
/>
 Thành phần dinh dưỡng </br> <?php echo
$row[6];?>
<?php }?>
<div class="phantrang">
<?php
     for($i=1;$i<=$page;$i++){
          $a= $row_per_page*($i-1);
     echo "<a href='bai2_8.php?start=".$a."'>$i</a>";
     ?>
</div>
</body>
```

5.9. Tìm kiếm đơn giản

Mục đích:

- Ôn lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL
- Làm quen với cách tìm kiếm và hiển thị dữ liệu

Yêu cầu:

- Tạo trang tìm kiếm và hiển thị thông tin chi tiết các sản phẩm sữa dạng list:



Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	trang	Yêu cầu:
	tim_kiem_don_gian	Kết nối vào MySQL
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
		Thực hiện việc tìm kiếm dựa trên tên sữa (tương đối) do người dùng nhập vào và hiển thị như hình trên nếu như tìm thấy, và thông báo "Không tìm thấy sản phẩm này" nếu không tìm thấy
		Cho biết có bao nhiêu sản phẩm được tìm thấy.

```
<input type="submit" name="button" id="button" value="Tim kiếm"
/>
 </form>
<?php
if(isset ($_POST['ten_sua'])){
    require"conn.php";
    $tensua = $_POST["ten_sua"];
    $tin = mysql_query("select * from sua where ten_sua like'%$tensua%"");
    $rows=mysql_num_rows($tin);?>
<?php
    if(srows>0){?>
 có <?php echo $rows;?> sản phẩm được tìm thấy
<?php
    while ($row = mysql_fetch_row($tin)){
?>
 <?php echo $row[1];?> 
<img src="hinh/<?php echo $row[8]; ?>" width="225" height="225"
/>
Thành phần dinh dưỡng </br> <?php echo
$row[6];?>
<?php }?>
<?php }
else{?>
     không có sản phẩm được tìm thấy
<?php
    }?>
<?php
}?></body>
5.10. Tìm kiếm nâng cao
```

Mục đích:

- Ôn lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL
- Làm quen với cách tìm kiếm nâng cao và hiển thị dữ liệu

Yêu cầu:

- Tạo trang tìm kiếm nâng cao và hiển thị thông tin chi tiết các sản phẩm sữa dạng list:



Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	trang	Yêu cầu:
	tim_kiem_nang_cao	Kết nối vào MySQL
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
		Thực hiện việc tìm kiếm dựa trên loại sữa, hãng sữa mà người dùng chọn và tên sữa (tương đối) do người dùng nhập vào và hiển thị như hình trên nếu như tìm thấy, và thông báo "Không tìm thấy sản phẩm này" nếu không tìm thấy
		Cho biết có bao nhiêu sản phẩm được tìm thấy.

Hướng dẫn:

<body>

<?php require"conn.php";?>

```
<form id="form1" name="form1" method="post" action="">
 Tìm kiếm thông tin sữa
 loai sữa
  <label for="loaisua"></label>
   <?php $qr = mysql_query("select * from loai_sua");?>
   <select name="loaisua" id="loaisua">
<?php
    while ($loaisua = mysql_fetch_array($qr)){
    $a=$loaisua['Ten_loai'];
    if($_POST["loaisua"]==$a)
         echo"<option selected='selected'>$a</option>";
    else
         echo "<option>$a</option>";
     }?>
  </select>
  hãng sữa
  <label for="hangsua"></label>
   <select name="hangsua" id="hangsua">
   <option>a</option>
    <option>b</option>
  </select>
 Tên sữa
  <label for="ten_sua"></label>
  <input type="text" name="ten_sua" id="ten_sua" />
  <input type="submit" name="button" id="button" value="Tim kiếm"
/>
 </form>
<?php
```

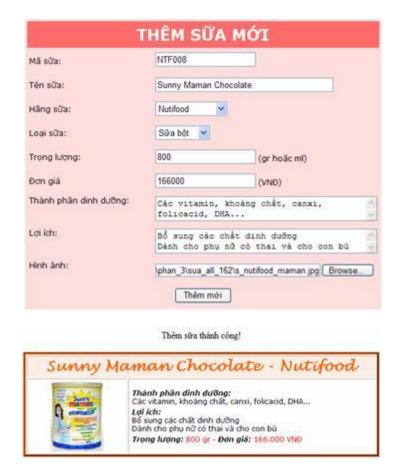
```
if(isset ($_POST['ten_sua'])){
$tensua = $_POST["ten_sua"];
$\tin = \text{mysql_query("select * from sua where ten_sua like'%$\text{tensua%'")};}
$rows=mysql_num_rows($tin);?>
<?php
if(srows>0){?>
 có <?php echo $rows;?> sản phẩm được tìm thấy
<?php
while ($row = mysql_fetch_row($tin)){
?>
<?php echo $_POST['loaisua']. $row[1];?>
 <img src="hinh/<?php echo $row[8]; ?>" width="225" height="225"
/>
 width="234" align="left" valign="top">Thành phần dinh dưỡng </br> <?php echo
$row[6];?>
<?php }?>
<?php }
else{?>
      không có sản phẩm được tìm thấy
<?php
     }?>
<?php
}?>
</body>
```

5.11. Thêm mới

Muc đích:

- Ôn lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL
- Làm quen với cách thêm mới vào CSDL

Yêu cầu: Tạo trang thêm mới sản phẩm sữa như sau:



Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	
1	Form	Đặt tên cho Form	
		Thiết lập phương thức cho Form là post	
		Và action của Form là tên của trang	
2	Điều khiển	Sử dụng điều khiển TextField, List/Menu, Button	
		Trong đó, đọc các loại sữa trong bảng loại sữa và gán vào cho list/menu loại sữa	
		Và đọc các hãng sữa trong bảng hãng sữa và gán vào cho list/menu hãng sữa	

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
1	Nút <i>Thêm</i>	Kết nối vào MySQL

mớ	Chọn CSDL QL_BAN_SUA
	Thực hiện việc thêm mới một sữa vào bảng sữa sau khi đã kiểm tra dữ liệu nhập vào hợp lệ, nếu không hợp lệ thì thông báo "Kiểm tra lại thông tin nhập vào"
	Sau khi thêm sữa mới vào bảng sữa, hiển thị lại thông tin
	của sữa này theo định dạng hình trên

Hướng dẫn:

```
<body>
<form method="post" enctype="multipart/form-data">
THÊM SŨ'A MỚI
MÃ SŨA
 <input type="text" name="ms" id="ms" />
  
TÊN SŨA
 <input type="text" name="ts" id="ts" />
 
HÃNG SỮA
 <label for="hs"></label>
  <select name="hs" id="hs">
 <?php
 $conn = mysql_connect("localhost","root","");
 $query = mysql_select_db("ql_ban_sua", $conn);
 $qr = mysql_query("select * from hang_sua");
 while ($row = mysql_fetch_row($qr)){
```

```
?>
      <option value="<?php echo $row[0];?>"><?php echo $row[1] ;?></option> <?php</pre>
}?>
     </select>
    
LOAI SŨA
 <select name="ls" id="ls">
  <?php
   mysql_query("set names utf8");
  $qr1 = mysql_query("select * from loai_sua");
  while (\text{srow1} = \text{mysql\_fetch\_row}(\text{sqr1}))
  ?>
  <option value="<?php echo $row1[0];?>"><?php echo $row1[1];?></option>
  <?php }?>
 </select>
  
TRONG LUONG
 <input type="text" name="tl" id="tl" />
   
DONG GIÁ
 <input type="text" name="dg" id="dg" />
```

```
THÀNH PHẦN DINH DƯỚNG
 <textarea name="tpdd" id="tpdd" cols="45" rows="5"></textarea>
  
LOI ÍCH
 <textarea name="li" id="li" cols="45" rows="5"></textarea>
  
HÌNH ÅNH
 <input type="file" name="file" size="37" />
  
 <input type="submit" name="them" id="them" value="Thêm mới" />
  
 
   <?php
 error_reporting(0);
 if (isset($_POST['ms']) && isset($_POST['ts'])){
ms = POST['ms'];
ts = POST['ts'];
$hs= $_POST['hs'];
ls = POST['ls'];
$tl = $_POST['tl'];
dg = POST['dg'];
```

```
tpdd = POST['tpdd'];
$li = $_POST['li'];
$ha = $_FILES["file"]["name"];
$sql = "INSERT INTO sua VALUES ('$ms', '$ts', '$hs', '$ls', '$tl', '$dg', '$tpdd', '$li', '$ha')";
$result = mysql query($sql, $conn); //chèn thêm 1 dòng vào table
if (!$result)
  die("Không thể thực hiện được câu lệnh SQL: ".mysql_error($conn));
  echo "Số lượng row được chèn: ".mysql affected rows($conn)." <br/>br>\n". $ha;
  //ta chỉ chèn 1 dòng nên hàm mysql_affected rows sẽ trả về 1
  ?>
   
 </form>
</body>
```

5.12. Xóa – sửa

Mục đích: - Ôn lại cách kết hợp PHP và MySQL đọc dữ liệu trong bảng của CSDL - Làm quen với cách cập nhật và xóa mẫu tin

Yêu cầu:

- Tạo ba trang trang hiển thị sửa xóa thông tin khách hàng như sau:
- Trang đầu tiên hiển thị toàn bộ thông tin khách hàng và hai link "Sửa", "Xóa"

Mã KH Tên khách hàng Giới tính Địa chi Số điện thoại Email × A21 Nguyễn Oanh quân Gò kh001 Khuất Thủy Phương NO 9874125 ktphuong@hcmuns.edu.vn Súa kh002 Đổ Lâm Thiên Nam 357 Lê Hồng Phong Q.10 8351056 dlthien@hcmuns.edu.vn Xóa kh003 Pham Thi Nhung NO 56 Định Tiên Hoàng quận 1 9745698 ptnhung@hcmuns.edu.vn Súa <u>Xóa</u> kh004 Nguyễn Khắc Thiện 12bis Đường 3-2 quận 10 Nam 8769128 nkthien@hcmuns.edu.vn Xóa 75 Nguyễn Kiệm quận Gò kh005 Tổ Trần Hồ Giảng Nam 5792564 tthgiang@hcmuns.edu.vn Súa Xóa kh006 Nguyễn Kiến Thi NO 357 Lê Hồng Phong Q.10 9874125 nkthi@hcmuns.edu.vn Xóa Sửa 1/2bis No Trang Long Q.BT natuan@hcmuns.edu.vn Sửa Xóa kh008 Nguyễn Anh Tuấn Nam 8753159

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Trang thứ hai liệt kê thông tin cho người dùng cập nhật:

Mã khách hàng:	kh001
Tên khách hàng:	Khuất Thủy Phương
Phái:	C Nam © Nữ
Địa chí:	A21 Nguyễn Oanh quân Gô Vấp
Điện thoại:	9874125
Email:	ktphuong@hcmuns.edu.vn

Trang thứ ba dùng để xóa thông tin khách hàng:

11101	IG TIN KHÁCH HÀNG
Mã khách hàng:	kh006
Tên khách hàng:	Nguyễn Kiến Thi
Phái:	C Nam C Nür
Địa chi:	357 Lê Hồng Phong Q 10
Điện thoại:	9874125
Email:	nkthi@hcmuns.edu.vn
	Xóa

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu
		Đặt tên cho Form cập nhật thông tin khách hàng
1	F	Đặt tên cho Form xóa thông tin khách hàng
1	Form	Thiết lập phương thức cho Form là post
		Và action của Form là tên của trang
2	Điều khiển	Sử dụng điều khiển TextField, Radio Group, Button
2		Trong đó, mã khách hàng không cho người dùng cập nhật

Yêu cầu chức năng:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng
	Trang thong_tin_khach_hang	Kết nối vào MySQL
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
1		Đọc dữ liệu trong bảng khách hàng và hiển thị như hình trên
		Ở mỗi dòng thông tin khách hàng tạo thêm một link cập nhật để chuyển sang trang cập nhật kèm theo mã của khách hàng được chọn và link xóa để sang trang

		xóa thông tin khách hàng.
		Cột giới tính hiển thị theo dạng Nam/Nữ
	Nút <i>Cập nhật</i> (trang cập nhật khách hàng)	Kết nối vào MySQL
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
2		Lấy mã khách hàng cần cập nhật thông tin, sau đó tìm và hiển thị thông tin của khách hàng lên các điều khiển tương ứng trên form
		Kiểm tra thông tin khách hàng sau khi cập nhật -> nếu thấy hợp lệ thì thêm vào bảng khách hàng trong CSDL, ngược lại thì thông báo: "Kiểm tra lại thông tin"
		Tạo link quay về trang thông tin khách hàng
	Nút <i>Xóa</i> (trang xóa khách hàng)	Kết nối vào MySQL
		Chọn CSDL QL_BAN_SUA
3		Lấy mã khách hàng cần xóa thông tin, sau đó tìm và hiển thị thông tin của khách hàng lên các điều khiển tương ứng trên form.
		Kiểm tra xem khách hàng này đã mua hàng hay chưa, nếu chưa mua hàng thì cho phép xóa còn ngược lại thì thông báo "Khách hàng đã mua hàng nên không thể xóa được".
		Tạo link quay về trang thông tin khách hàng

Hướng dẫn:

```
<?php
 $conn = mysql_connect("localhost","root","");
mysql_select_db("ql_ban_sua",$conn);
mysql_query("set names utf8");
$qr = mysql_query("select * from khach_hang");
 while ($row = mysql_fetch_row($qr)) {
 ?>
 <?php echo $row[0];?>
 <?php echo $row[1];?>
 <?php echo $row[2];?>
 <?php echo $row[3];?>
 <?php echo $row[4];?>
 <?php echo $row[5];?>
 <a href="sua.php?makh=<?php echo $row[0]; ?>">sửa</a>
 <a href="xoa.php?makh=<?php echo $row[0]; ?>">xóa</a>
 <?php }?>
</body>
Trang sua.php
<body>
<form action="" method="post">
cập nhật thông tin khách hàng
 <?php
if (isset($_GET['makh'])){
makh = GET['makh'];
$conn = mysql_connect("localhost","root","");
mysql_select_db("ql_ban_sua",$conn);
mysql_query("set names utf8");
$qr = mysql_query("select * from khach_hang where ma_khach_hang = '$makh'");
$row = mysql_fetch_row($qr);
?>
```

```
mã khách hàng
<label for="makh"></label>
<input name="makh" type="text" id="makh" value="<?php echo $row[0];?>" />
tên khách hàng
<label for="tenkh"></label>
<input name="tenkh" type="text" id="tenkh" value="<?php echo $row[1];?>" />
phái
<label> <input name="phai" type="radio" id="phai_0" value="radio"
<?php if ($row[2] ==0) {echo "checked='checked' "; }?> /> nam</label><br/>>
<label>
   <input type="radio" name="phai" value="radio" id="phai_1" <?php if ($row[2] ==1) {echo</pre>
"checked='checked' "; }?>/>
   nữ</label>
 dia chi
 <label for="diachi"></label>
  <input name="diachi" type="text" id="diachi" value="<?php echo $row[3];?>" />
 diên thoai
 <label for="dienthoai"></label>
  <input name="dienthoai" type="text" id="dienthoai" value="<?php echo $row[4];?>" />
 email
 <label for="email"></label>
  <input name="email" type="text" id="email" value="<?php echo $row[5];?>" />
```

```
<?php } ?>
 <input type="submit" name="button" id="button" value="Cập
nhât" />
   </form>
<?php
if (isset($_POST['tenkh']) && isset($_POST['diachi']))
     $makh = $_POST['makh'];
     $tenkh = $_POST['tenkh'];
     $diachi = $_POST['diachi'];
     phai = POST['phai'];
     $dienthoai=$_POST['dienthoai'];
     $email = $ POST['email'];
$result = mysql_query("update khach_hang set ten_khach_hang ='$tenkh',
Dia_chi = '$diachi',
Dien_thoai = '$dienthoai',
email='$email',
phai = '$phai'
where ma_khach_hang = '$makh''');
if($result)
echo 'cap nhat thanh cong';
else
echo 'khong cap nhat thanh cong'. mysql_error($conn);
}
?>
</body>
Trang xoa.php
<body>
<form action="" method="post">
cập nhật thông tin khách hàng
```

```
<?php
     if (isset($_GET['makh'])){
           makh = GET['makh'];
           $conn = mysql_connect("localhost","root","");
           mysql_select_db("ql_ban_sua",$conn);
           mysql_query("set names utf8");
           $qr = mysql_query("select * from khach_hang where ma_khach_hang =
'$makh'");
           $row = mysql_fetch_row($qr);
     ?>
mã khách hàng
 <label for="makh"></label>
  <input name="makh" type="text" id="makh" value="<?php echo $row[0];?>" />
tên khách hàng
 <label for="tenkh"></label>
  <input name="tenkh" type="text" id="tenkh" value="<?php echo $row[1];?>" />
phái
 <label>
   <input name="phai" type="radio" id="phai_0" value="radio"
   <?php if ($row[2] ==0) {echo "checked='checked' "; }?>
   />
   nam</label>
  <br/>>
  <label>
   <input type="radio" name="phai" value="radio" id="phai_1" <?php if ($row[2] ==1) {echo</pre>
"checked='checked' "; }?>/>
   nữ</label>
```

```
dia chi
 <label for="diachi"></label>
  <input name="diachi" type="text" id="diachi" value="<?php echo $row[3];?>" />
 điện thoại
 <label for="dienthoai"></label>
  <input name="dienthoai" type="text" id="dienthoai" value="<?php echo $row[4];?>" />
 email <label for="email"></label>
  <input name="email" type="text" id="email" value="<?php echo $row[5];?>" />
 <?php } ?>
<input type="submit" name="button" id="button"
value="Xóa" /> </form>
<?php
if (isset($_POST['tenkh']) && isset($_POST['diachi']))
{
     makh = POST['makh']; tenkh = POST['tenkh'];
     $diachi = $_POST['diachi']; $phai = $_POST['phai'];
     $dienthoai=$_POST['dienthoai'];
                                  $email = $_POST['email'];
     $result = mysql_query("delete from khach_hang
where ma_khach_hang = '$makh''');
if($result)
echo 'xóa thanh cong';
else
echo 'khong xóa thanh cong'. mysql error($conn);
}
?>
</body>
```